



Bài học của Thầy

Nhiều tác giả



Sống đẹp



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Sống đẹp
Bài học
của
Thầy

Bài học
của
Thầy

Sống đẹp

NHIỀU TÁC GIẢ

Bài học của Thầy



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI



Lời nói đầu

Như những khoảng lặng cần thiết trong tiết tấu của cuộc sống, những câu chuyện trong cuốn sách này sẽ mang đến cho bạn cơ hội để suy ngẫm và rung động về những chuyện có thực, về những điều có thể nhỏ nhất nhưng ý nghĩa với mỗi chúng ta.

Những câu chuyện trong Tủ sách Sống đẹp là tình cảm, nỗi niềm tâm sự sẻ chia của đông đảo bạn bè trên thế giới, họ ở mọi tầng lớp trong xã hội nhưng có chung một mong muốn là đánh thức trái tim nhân hậu và tình yêu thương trong mỗi con người. Hãy sát cánh bên nhau trong những giai đoạn khó khăn nhất của cuộc đời, hạnh phúc sẽ được nhân đôi khi bạn chia



sẻ, đó là ước nguyện của những người thực hiện cuốn sách này.

Với nguồn thông tin là những câu chuyện chia sẻ của cộng đồng trên mạng Internet, chúng tôi đã tiến hành tuyển soạn và biên dịch cuốn sách này, gồm những câu chuyện về tình yêu thương, sự cảm thông sâu sắc đã được hiện hữu đầy đủ từ những con người rất đời giản dị và gần gũi với mỗi chúng ta.

Mỗi câu chuyện khép lại là những cảm nhận sâu sắc dành cho bạn đọc. Đó có thể sẽ là món quà, là tâm sự bạn muốn dành tặng những người yêu thương xung quanh mình.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!



Phương pháp rèn luyện

*Bạn hãy tin cậy mọi người, họ sẽ
trung thành với bạn. Bạn cao
thượng với họ, họ sẽ biểu lộ sự cao
thượng với bạn.*

R. Emerson

Cậu bé Daniel nhờ thầy Miagi dạy võ karate. Thầy Miagi đồng ý nhưng có một điều kiện rằng Daniel phải làm theo mọi hướng dẫn của thầy, và không bao giờ được hỏi bất kỳ câu hỏi nào về phương pháp dạy dỗ của thầy ạ.

Ngày hôm sau, Daniel đến rất sớm, hào hứng bắt đầu bài học đầu tiên. Nhưng trái với kỳ vọng của cậu, thầy Miagi bảo cậu sơn một cái



hàng rào. Thầy hướng dẫn những động tác sơn hàng rào: Lên rồi xuống, lên rồi xuống. Daniel phải mất ba ngày mới sơn hết được cái hàng rào đó. Sau đó, thầy Miagi lại bảo Daniel cọ một cái bảng lớn bằng chiếc chổi rất nhỏ, và phải làm theo đúng các động tác của thầy. Lại một lần nữa, mất nhiều ngày Daniel mới làm xong. Daniel tự hỏi: “Những việc này có liên quan gì đến karate?”, nhớ quy định của thầy lúc đầu, cậu bé không hỏi gì cả.

Nhưng chưa hết, cọ xong tám bảng, thầy Miagi lại bảo Daniel cọ rửa và đánh bóng ba chiếc ô tô cũ, đầy bụi bẩn, tất nhiên, phải theo đúng những động tác chậm chạp của thầy. Chịu đựng tất cả, song đến việc cọ ba chiếc ô tô này thì Daniel không còn chịu nổi nữa.

- Em cứ tưởng thầy sẽ dạy em tập võ! - Daniel nổi cáu - Nhưng tất cả những gì thầy bắt em làm là những việc mà thầy không muốn làm.

Daniel đã phá vỡ quy tắc ban đầu, thầy Miagi rất tức giận: “Ta đã chẳng dạy con



karate rồi sao? - Thầy quát Daniel - Con tự bảo vệ mình đi!”

Thầy Miagi vung tay về phía Daniel, cậu ngay lập tức vung tay đỡ theo một động tác đúng y như động tác mà cậu bé từng thực hiện khi làm những việc vặt. Thầy Miagi tung ra một cú đá, và một lần nữa, Daniel lại đỡ theo đúng một động tác mà cậu đã từng làm. Sau khi Daniel tự bảo vệ được mình thêm vài lần nữa, thầy Miagi bỏ đi, để Daniel đứng lại một mình, hoàn toàn sững sốt về bản thân.

Daniel chợt nhận ra rằng những kỹ năng quan trọng đến chính từ việc lặp đi lặp lại một cách chính xác những hành động tưởng như rất bình thường trong cuộc sống.



Chú chuột Mickey cũ kỹ

Nhà giáo không phải là người nhồi nhét kiến thức mà đó là công việc của người khơi dậy ngọn lửa cho tâm hồn.

Uylian Bator Dit

Con gấu bông được nhặt từ đồng rác ngổn ngang bên đường và được đặt cẩn thận vào chiếc giỏ tinh tươm treo bên hông cái xe rác màu cam.

Tôi đoán, chị công nhân dọn vệ sinh ấy có con nhỏ, và chú gấu bông hình chuột Mickey cũ kỹ kia tối nay sẽ trở thành một món quà bất ngờ. Đứa bé hẳn sẽ vui. Nhưng cũng có thể không...



Hồi đó khi còn làm việc ở một nhà hàng Tây, mẹ hay đem về cho anh chị em tôi những món đồ lặt vặt như bơ, sữa, bánh, mứt... Tôi ăn một mình, chẳng chia cho mấy đứa hàng xóm, cũng chẳng khoe với đám bạn bè trên lớp. Không phải vì tôi tham lam, ích kỷ. Chỉ bởi tôi không muốn giải thích vòng vo một hồi để đi đến chỗ phải nói rằng: tôi có được những món ngon ấy là nhờ mẹ tôi là người rửa chén trong cái bếp Tây sang trọng ấy. Sẽ có đứa ganh tỵ, ác miệng mà bảo rằng: “Rồi người ta cho mẹ mày đồ thừa phải không?”. Chỉ nghĩ đến điều đó thôi, tôi cũng đã cảm thấy tủi thân đến phát khóc. Tôi đâm ra giận mẹ, ghét cả những món mẹ đem về.

Chuyện ấy cách đây đã hơn chục năm. Sao bây giờ vẫn vậy? Vẫn có những người mẹ nghèo như mẹ tôi, và chắc rằng cũng còn những đứa con vô tâm như tôi. Hay tôi chỉ kết luận hồ đồ? Biết đâu, đứa trẻ kia không suy nghĩ nông cạn như tôi ngày ấy? Biết đâu, em sớm hiểu được rằng: mẹ em cũng đau lòng biết mấy khi không thể cho em những gì tốt nhất!



Người họ hàng của Chúa

*Không thể trồng cây ở những nơi
thiếu ánh sáng, cũng không thể nuôi
dạy trẻ với chút ít nhiệt tình.*

Can Jung

Vào một buổi tối giá rét mùa Giáng sinh, một đứa bé khoảng sáu, bảy tuổi đứng trước một cửa hiệu. Đứa bé không có giày, quần áo thì rách rưới. Một phụ nữ trẻ đi ngang qua và nhìn thấy niềm khao khát trong đôi mắt xanh xao của nó. Cầm tay đứa bé dẫn vào tiệm, bà mua cho nó đôi giày mới và một bộ quần áo ấm.



Đứa bé ra khỏi tiệm, người đàn bà nói: “Bây giờ cháu có thể về nhà và chúc cháu một Giáng sinh vui vẻ”.

Đứa bé ngược nhìn người đàn bà và hỏi: “Thưa bà, bà có phải là Chúa không?”.


Người đàn bà cúi xuống nhìn đứa bé và đáp: “Không, con ạ, ta chỉ là một trong những đứa con của Chúa”.

Đứa bé nói: “Cháu nghĩ chắc bà phải có họ hàng với Chúa”.

Giá trị từ những chuyện nhỏ

“Giáo dục như ánh thái dương phản chiếu cả đến những gian nhà cỏ thấp bé, mái tranh của con nhà nghèo.

Pestaloti

iám đốc một công ty lớn đã sống sót trong thảm kịch bởi vì ông đã dành buổi sáng hôm đó đưa cậu con trai nhỏ đến trường mẫu giáo ngày đầu tiên.

Một phụ nữ đến muộn và thoát nạn vì chuông báo thức của cô không reo.

Một người khác thoát chết vì kẹt xe trên đường đến công ty.

Một người lỡ xe buýt.

Một người bị bẩn áo và muộn giờ làm vì phải quay về thay áo.

Một người xe chết máy.

Một người vừa ra khỏi cửa lại phải quay trở vào vì chuông điện thoại reo.

Một người có con ốm nên chẳng kịp giờ làm.

Một người gọi taxi mãi chẳng được.

Bây giờ, khi bị kẹt xe, lỡ thang máy hay phải trở vào nghe điện thoại khi vừa ra đến cửa (tất cả những thứ từng khiến tôi khó chịu), tôi tự nhắc mình rằng đó chính là cuộc sống mà tôi phải nâng niu từng giây.

Lần sau, nếu buổi sáng của bạn trở nên tồi tệ, chẳng hạn như bọn trẻ rề rà thay áo, chìa khóa xe đột nhiên biến mất, tối ngã tư nào cũng gặp đèn đỏ, xin đừng vội nổi nóng.

Hãy tin vào mỗi giây phút tuyệt vời của cuộc sống mà ta đang có.





Con đã nhìn thấy cả thế giới

*Kể không thể tha thứ cho người khác
làm gãy cây cầu mà chính mình phải
bước qua; bởi con người ai cũng cần tới
sự tha thứ.*

Thomas Fuller

Suốt thời thơ ấu và cả khi đã khôn lớn, lúc nào tôi cũng xa lánh mẹ tôi. Lý do chính có lẽ vì mẹ chỉ có một con mắt. Mẹ là chủ đề để bạn bè trong lớp chế giễu, châm chọc tôi.

Mẹ tôi làm nghề nấu ăn để nuôi tôi ăn học. Một lần bà đến trường để kiếm tôi làm tôi



phát ngượng. Sao mẹ lại có thể làm như thế với tôi? Tôi lơ mẹ đi, ném cho mẹ một cái nhìn đầy căm ghét rồi chạy biến. Ngày hôm sau, một trong những đứa bạn học trong lớp la lên: “Ê, tao thấy rồi. Mẹ mày chỉ có một mắt!”.

Tôi xấu hổ chỉ muốn độn thổ. Tôi chỉ muốn mẹ biến mất khỏi cuộc đời tôi. Ngày hôm đó đi học về tôi nói thẳng với mẹ: “Mẹ chỉ muốn biến con thành trò cười!”.

Mẹ tôi không nói gì. Còn tôi, tôi chẳng để ý gì đến những lời nói đó, vì lúc ấy lòng tôi tràn đầy giận dữ. Tôi chẳng để ý gì đến cảm xúc của mẹ. Tôi chỉ muốn thoát ra khỏi nhà, không còn liên hệ gì với mẹ. Tôi cố gắng học hành thật chăm chỉ, và sau cùng, tôi có được một học bổng để đi học ở Singapore.

Sau đó, tôi lập gia đình, mua nhà và có mấy đứa con. Vợ tôi là con nhà gia thế, tôi giấu cô ấy về bà mẹ của mình, chỉ nói mình mồ côi từ nhỏ. Tôi hài lòng với cuộc sống, với vợ con và những tiện nghi vật chất mà mình có được ở Singapore. Tôi mua cho mẹ một căn nhà nhỏ,



thỉnh thoảng lén vợ gửi một ít tiền về biếu mẹ, tự nhủ thế là đầy đủ bốn phận. Tôi buộc mẹ không được liên hệ gì với tôi.

Một ngày kia, mẹ bất chợt đến thăm. Nhiều năm rồi mẹ không gặp tôi, thậm chí mẹ cũng chưa bao giờ nhìn thấy các cháu. Khi thấy một bà già trông có vẻ lam lũ đứng trước cửa, mấy đứa con tôi có đứa cười nhạo, có đứa hoảng sợ. Tôi vừa giận vừa lo vợ tôi biết chuyện, hét lên: “Sao bà dám đến đây làm các cháu sợ thế? Đi khỏi đây ngay!”. Mẹ tôi chỉ nhỏ nhẹ trả lời “Ồ, xin lỗi, tôi nhầm địa chỉ!” và lặng lẽ quay đi. Tôi không thêm liên lạc với mẹ trong suốt một thời gian dài. Hồi nhỏ, mẹ đã làm con bị chúng bạn trêu chọc nhục nhã, bây giờ mẹ còn định phá hỏng cuộc sống đang có của con hay sao?

Một hôm, nhận được một lá thư mời họp mặt của trường cũ gửi đến tận nhà, tôi nói dối vợ là phải đi công tác. Sau buổi họp mặt, tôi ghé qua căn nhà của mẹ, vì tò mò hơn là muốn thăm mẹ. Mấy người hàng xóm nói rằng mẹ tôi đã mất vài ngày trước đó và do không có thân nhân, Sở An sinh xã hội đã lo mai táng chu đáo.

Tôi không nhỏ lấy một giọt nước mắt. Họ trao lại cho tôi một lá thư mẹ để lại cho tôi:

“Con yêu quý,

Lúc nào mẹ cũng nghĩ đến con. Mẹ xin lỗi về việc đã dám qua Singapore bất ngờ và làm cho các cháu phải sợ hãi. Mẹ rất vui khi nghe nói con sắp về trường tham dự buổi họp mặt, nhưng mẹ sợ mình không bước nổi ra khỏi giường để đến đó nhìn con. Mẹ ân hận vì đã làm con xấu hổ với bạn bè trong suốt thời gian con đi học ở đây.

Con biết không, hồi con còn nhỏ xíu, con bị tai nạn và hỏng mất một bên mắt. Mẹ không thể ngồi yên nhìn con lớn lên mà chỉ có một mắt, nên mẹ đã cho con con mắt của mẹ. Mẹ đã bán tất cả những gì mẹ có để bác sĩ có thể thay mắt cho con, nhưng chưa bao giờ mẹ hối hận về việc đó. Mẹ rất hãnh diện vì con đã nên người, và mẹ kiêu hãnh vì những gì mẹ đã làm được cho con. Con đã nhìn thấy cả một thế giới mới, bằng con mắt của mẹ, thay cho mẹ...

Mẹ yêu con lắm,

Mẹ...”.





Hạnh phúc trọn vẹn

Chúng ta đầy khiếm khuyết và sai lầm, hãy để chúng ta cùng tha thứ cho sự sai lầm của nhau - đó là luật đầu tiên của tự nhiên.

Voltaire

Hai tiếng “Cảm ơn” dường như đơn giản và rất dễ nói, bao nhiêu lần con đã thốt lên để cảm ơn người này, người kia khi mà họ giúp con một chuyện gì đó, dù là rất nhỏ. Thế mà trước cha mẹ, con lại chưa hề nói hai tiếng ấy. Con...

Cảm ơn mẹ đã sinh ra con, nuôi dưỡng và



dạy dỗ con, cho con được học hành để giờ đây con nên người.

Cảm ơn ba đã dạy cho con sự chia sẻ không nằm ở lời nói - nhưng là nằm ở hành động khi ba mở toang cánh cổng cho hàng xóm nhờ cái sân nhà.

Cảm ơn mẹ đã dạy cho con sự quan tâm, không phải chỉ với những người trong nhà, những người hàng xóm mà là cả với những người đã chết: phải thấp nhang cho những ngôi mộ xung quanh mộ họ hàng mình.

Cảm ơn ba đã cho con ý chí, không phải là cái gì cao cả, nhưng cây hoa hướng dương ba trồng cho con lại cho con thêm ý chí trong mỗi việc con làm.

Cảm ơn mẹ đã dạy cho con sự hạnh phúc, hạnh phúc không phải khi mình đạt được điều gì đó lớn lao, đơn giản chỉ là ngồi lắng nghe một tâm sự buồn, cho ai nắm tay hay tựa vai, những điều ấy cũng đã là đủ.



Và con biết dù con có lớn thêm bao nhiêu, dù con có đi nơi nào thì ba mẹ vẫn luôn quan tâm và dõi theo từng bước đường con đi. Từ đáy lòng con, con xin cảm ơn ba mẹ đã tạo nên con - một người thật bình thường nhưng thật hạnh phúc. Một hạnh phúc thật đơn giản mà trọn vẹn...

Người phụ nữ tốt bụng

*Phải tôn kính thầy dạy mình, bởi lẽ
nếu cha mẹ cho ta sự sống thì chính
các thầy giáo cho ta phương cách sống
đàng hoàng tử tế.*

Philoxène De Cythêrê

Cho đến khi bị bắt giải về đồn, nó vẫn chưa hoàn hồn. Chính nó cũng không thể ngờ mình vừa làm một chuyện tà trời: ăn cướp. Thật sự nó không còn cách chọn lựa nào khác, không còn một đồng xu dính túi, không bà con họ hàng.

Nó biết kiếm đâu ra tiền để trả viện phí cho mẹ. Trong cơn túng quẫn, nó đã làm liều,



giật túi xách của một phụ nữ qua đường. Tang vật đã được trả lại cho người bị hại nhưng nó vẫn bị bắt giữ vì bị nghi ngờ nằm trong băng nhóm tội phạm. Dù lời khẫu cung của nó hoàn toàn là sự thật: rằng nó mới phạm tội lần đầu, vì nó rất cần tiền lo cho mẹ đang nằm viện nhưng công an nhất quyết không tin, còn cho nó nguy biệ.

Giữa lúc tuyệt vọng, nó không thể ngờ người đàn bà - nạn nhân của nó - lại đứng ra bảo lãnh cho nó. Bà quả quyết với công an: "Tôi tin những gì cậu ta khai là sự thật, mấy chú cứ tha cho cậu ấy, có gì tôi sẽ chịu trách nhiệm". Ra khỏi đồn công an, bà còn chạy theo dúi vào tay nó một ít tiền cùng lời động viên: "Ráng lo cho mẹ!". Nó ngơ ngác nhìn theo bóng người đàn bà xa lạ khuất dần mà quên cả việc hỏi tên, địa chỉ... Bao nhiêu năm trôi qua nó vẫn day dứt trong lòng vì lời "tạ ơn" vẫn còn nợ vị ân nhân của mình. Nếu như ngày ấy bà ấy không đặt "lòng tin" nơi nó thì cuộc đời nó chẳng biết sẽ đi đâu?

Nỗ lực về đích



*Đào ai có nhỏ hơn con kiến, thế mà
nó chẳng cần nói một lời nào.*

Benjamin Franklin

Có một câu chuyện kể về một thanh niên Nhật muốn trở thành võ sĩ giỏi nhất quốc gia. Anh ta nghĩ rằng để đạt được mục tiêu này, cần phải được học với người thầy giỏi nhất sống rất xa nơi anh đang sinh sống.

Một ngày kia, chàng thanh niên rời gia đình đến xin tầm sư học đạo với vị võ sư lừng danh ấy. Sau chặng đường ròng rã suốt mấy ngày trời, cuối cùng anh cũng tìm đến được võ đường và có một buổi đàm đạo với vị võ sư.



“Con hi vọng sẽ học được gì ở ta?” - Vị võ sư hỏi.

“Con xin thầy dạy cho con võ thuật và giúp con trở thành một trong những võ sĩ giỏi nhất đất nước - Chàng thanh niên trả lời - Vậy con phải học trong bao lâu ạ?”.

“Ít nhất là 10 năm” - Vị võ sư trả lời.

Người thanh niên ngẫm nghĩ: “Mười năm thì lâu quá! Mình muốn hoàn thành ước nguyện sớm hơn kìa! Mình không có nhiều thời gian. Chắc chắn là nếu nỗ lực nhiều hơn thì mình sẽ có thể hoàn thành thời gian huấn luyện nhanh hơn”.

“Còn nếu con cố gắng gấp đôi những người khác thì sẽ mất bao lâu thưa thầy?”.

“Thế thì sẽ mất 20 năm” - Vị võ sư đáp.

Người thanh niên lại nghĩ: “Còn lâu hơn nữa à! Mình không muốn mất đến tận 20 năm để học một thứ gì đó. Mình còn nhiều cái khác cần phải thực hiện trong đời. Chắc chắn là nếu

mình thật sự cố gắng luyện tập chăm chỉ thì mình có thể học nhanh hơn.

Vì thế chàng thanh niên lại hỏi tiếp: “Nếu con nỗ lực hết mình, tập luyện cả ngày lẫn đêm thì con sẽ mất bao lâu ạ?”.

“30 năm”...

Chàng trai càng phân vân và tự hỏi vì sao vị võ sư cứ khẳng định số năm tăng lên như thế.

Anh bèn hỏi vị võ sư: “Thưa thầy, vì sao mỗi lần con nói sẽ cố làm việc nhiều hơn, thầy lại bảo sẽ mất nhiều thời gian hơn thế ạ?”.

“Câu trả lời rất đơn giản. Một mắt của con đã lo tập trung nhìn vào đích đến thì con chỉ còn một mắt còn lại để tìm ra cách đi đến đích ấy mà thôi” - Vị võ sư bình thản đáp.





Sức mạnh tinh thần

*Tinh yêu chúng ta có trong tuổi trẻ
chỉ là hơi hợt so với tình yêu mà một
người đàn ông già nua dành cho người
vợ già của mình.*

Will Durant

Bạn đã từng nhìn thấy những người có tinh thần phấn chấn rồi chứ? Mặt mày họ rạng rỡ, da họ mềm mại, tóc họ mượt mà như tơ lụa, mắt họ như nước hồ sâu thẳm, cho dù là những nếp nhăn trên mặt người già cũng phảng phất như dòng chảy băng băng, tràn đầy sinh khí.



Bạn đã từng nhìn thấy những người có tinh thần uể oải rồi chứ? Hình sắc họ khô héo, mặt mày họ tiêu tụy, da họ khô ráp, tóc họ bù rối, mắt họ mờ tối, cho dù là đang tuổi trẻ trung, hai má họ hóp lại, ánh mắt đầy buồn thương.

Tinh thần giống như gió xuân. Khi nó êm đềm thổi qua đồng nội, sông băng sẽ tan ra, cây khô sẽ như nẩy ra những mầm non xanh tươi, muôn nghìn bông hoa bùng bùng đua nở.

Tinh thần phấn chấn, hứng lấy gió xuân và đấu tranh! Chỉ cần bạn nâng cao tinh thần mình lên thì thế giới sẽ thay đổi, bạn sẽ trẻ ra, ánh sáng mặt trời bùng hiện, thành công sẽ đến.



Thăng bằng cuộc sống

*Nhà không phải chỉ là một nơi trú
ẩn tạm thời. Điều cốt lõi của nó nằm
trong tính cách của những người sống
trong nó.*

Henry Louis Mencken

Chim muốn bay đường dài đều phải biết lượn, chúng phần lớn có đôi cánh rộng và thân hình uyển chuyển, sau khi ra sức vỗ cánh sẽ xòe rộng đôi cánh, chậm rãi bay lượn về nơi chân trời; vì vậy trong hành trình thiên di, nhìn thì tựa như chúng liên tục vỗ cánh bay, nhưng thực ra phần lớn thời gian chúng đều tận dụng sức nâng của không khí để vừa tiêu

trừ căng thẳng, vừa tích trữ sức lực, chuẩn bị cho lần vỗ cánh khác.

Người thành công sự nghiệp lớn đều phải biết thư giãn. Họ phần lớn đều có tâm lòng rộng rãi và tính tình cởi mở. Sau những vất vả bận rộn, họ thả lỏng bản thân, tận hưởng sự yên tĩnh, lặng lẽ quan sát sự phát triển của thế giới bên ngoài, tính toán bước phát triển ở tương lai, khôi phục nguyên khí và xung lực.





Ý nghĩa của số không

Khả năng tìm được cái đẹp trong những điều nhỏ bé nhất khiến gia đình trở nên hạnh phúc và cuộc đời trở nên đáng yêu.

Louisa May Alcott

Bạn sẽ làm gì khi có một ngày thức dậy thấy bên mình không còn gì nữa cả. Tiền trong túi không còn, việc làm không có, người yêu chia tay, bạn bè, gia đình ở xa... Cuộc sống coi như mất hết ý nghĩa. Vậy mà đến lúc đó, tôi lại tự dưng mỉm cười.

Con số không tròn trĩnh để người ta soi mình vào đó và chợt nhận ra những thất bại.



Như một chiếc gương soi trung thực để thấy ta từ thuở tập bò, tập đi, vội vàng tập chạy, rồi thì... vấp ngã. Có kẻ ngã rồi nằm luôn, có kẻ gượng dậy để... ngã tiếp. Trong suốt cuộc đời bao nhiêu lần ta ngã, bao nhiêu lần đứng dậy, ta có nhớ hết không?

Khi tiền trong túi không còn, tôi nghĩ đến hàng triệu người trên thế giới vẫn còn đang đói khát. Khi việc làm không có, tôi tin cũng có hàng triệu người khác cũng đang chạy đôn chạy đáo tìm việc như mình. Khi tình yêu tan vỡ, tôi viết thêm vào thời gian biểu của mình một số giờ học thêm hoặc đi ngủ. Và rồi tôi mỉm cười. Cuộc sống vẫn cứ trôi. Đôi khi ta chao đảo. Rồi sau đó ta sẽ nhận ra và lấy lại thế cân bằng. Một câu danh ngôn nào đấy đại ý là như vậy. Hình như tôi là người lạc quan.

Và khi người ta no đủ, người ta sẽ không thể có được cảm giác thử sức khao khát và hy vọng. Bởi vậy cho đến già ta vẫn cứ là bé thơ khi chơi thứ đồ chơi này đến chán ngấy rồi lại đòi thứ khác. Tôi khao khát no đủ nhưng sẽ chẳng bao giờ no đủ. Lúc biết mình đang đi vào



cái vòng tròn của con số không, tôi sẽ hít một hơi dài rồi vùng vẫy.

Có biết bao nhiêu người trên trái đất này tìm ý nghĩa cuộc sống bằng cách ban tặng cuộc đời mình đến những nơi xa xôi, những người cùng khổ. Thế thì tại sao ta thấy đời mất hết ý nghĩa khi lại bắt đầu bằng bàn tay trắng?

Hãy cứ tin đi, bằng cách mỉm cười khi mình thất bại, sẽ thấy cuộc đời lại mỉm cười. Khi ta không còn gì hết, không có gì hết, đời sẽ ban tặng ta một cái gì đó mới mẻ hơn, hạnh phúc hơn. Sau hạnh phúc là bất hạnh, đi hết bất hạnh rồi sẽ gặp hạnh phúc. Điều đó chẳng phải là quy luật sao?



Ánh mắt biết nói



*Trái tim của người mẹ là vực sâu
muôn trường mà ở dưới đáy, bạn sẽ
luôn tìm thấy sự tha thứ.*

Balzac

Trong một đêm rét buốt ở bang Virginia (Mỹ), một người đàn ông lớn tuổi đang đứng co ro trên một con đường nhỏ cạnh bờ sông, hy vọng sẽ có một ai đó đi ngang qua đây và cho ông đi nhờ...

Cả người ông tê cứng đi cho đến trước khi ông nghe thấy có tiếng chân ngựa đang đến gần. Người đàn ông lần lượt ngược nhìn đoàn người



cưỡi ngựa đi qua. Không một ai để mắt đến ông. Khi người cuối cùng tiến đến gần, người đàn ông nhìn thẳng vào mắt kỵ sĩ đang ngồi trên lưng ngựa và khấn khoản: “Thưa ngài, ngài có thể cho tôi đi nhờ một đoạn được không?”. Bằng một thái độ ân cần, kỵ sĩ đỡ người đàn ông kia lên ngựa và nhận thấy ông ta gần như đã đông băng. Ngay lúc đó, kỵ sĩ quyết định sẽ đưa người đàn ông tội nghiệp về tận nhà mặc dầu đường đi có bị ngược một quãng khá xa.

Trên đường đi, kỵ sĩ hỏi người đàn ông: “Tại sao ông lại không yêu cầu sự giúp đỡ từ những người đi trước tôi? Tôi là người sau cùng, lỡ tôi từ chối thì sao?”. Người đàn ông từ tốn đáp: “Tôi đã sống gần hết cuộc đời và tôi biết con người ta ai cũng đều có lòng nhân từ. Nhưng khi tôi nhìn vào mắt những người kia, tôi không tìm thấy ở họ sự đồng cảm và tôi biết mình không nên yêu cầu gì ở họ. Và rồi, khi tôi nhìn vào mắt ngài, tôi đã thấy được sự tử tế và lòng trắc ẩn”.

Ngựa dừng chân trước hiên nhà người đàn ông, kỵ sĩ ngược nhìn lên trời, khẽ cầu



nguyên: “Cầu mong tôi không bao giờ quá bận rộn đến nỗi phải từ chối yêu cầu được giúp đỡ của người khác”. Và với vẻ thanh thản, Tổng thống thứ 3 của nước Mỹ Thomas Jefferson (1801-1809) quay đầu ngựa, tiến thẳng hướng về phía Nhà Trắng.





Ngôi sao lấp lánh

*Một thầy giáo tốt như một ngọn
nến - ngọn nến cháy để soi đường cho
những người khác.*

Mustafa Kemal Atat-rk



ồ rê mi fa son la...

Với mong muốn khuyến khích niềm đam mê âm nhạc cho đứa con trai bé bỏng của mình, bà mẹ đã dắt cậu bé đến buổi hoà nhạc của nghệ sĩ dương cầm Paderewski. Sau khi đã tìm được chỗ ngồi, người mẹ chợt nhìn thấy một người quen ở dãy ghế phía dưới, gần sân khấu, bà liền bước xuống để chào hỏi. Không bỏ qua cơ hội

khám phá “Căn nhà to ơi là to”, cậu bé vội chạy biến đi, về phía cánh cửa ghi dòng chữ “Không phận sự miễn vào”. Khi đèn trong nhà hát vụt tắt để chương trình được bắt đầu, người mẹ liền quay về chỗ ngồi và chợt nhận ra cậu bé đã biến mất. Bất thành linh, tấm rèm sân khấu hé mở. Người mẹ hướng mắt về phía sân khấu và ngạc nhiên khi thấy cậu con trai nhỏ của mình ngồi chễm chệ trên chiếc ghế cạnh cây đàn, nơi ánh đèn pha chiếu sáng nổi bật nhất. Cậu bé đang say sưa gõ từng nhịp trên phím đàn bài nhạc quen thuộc: “Những ngôi sao nhỏ lấp lánh”.

Vào lúc đó, Paderewski bước ra sân khấu, ông đi nhanh về phía cây đàn và nghiêng người nói nhỏ vào tai cậu bé: “Đừng ngừng lại. Cứ chơi đi, cậu bé!”.

Nói rồi, người nghệ sĩ dương cầm ngồi xuống phía bên trái cậu bé và bắt đầu đệm phần bass. Sau đó, ông luồn cánh tay phải của mình qua người cậu bé, về phía bên kia và cùng cậu lướt tay trên những phím đàn. Người nghệ sĩ lão luyện và cậu bé chỉ mới tập tễnh chơi đàn đã tạo nên một sự kết hợp hoàn hảo

từ tình huống bất ngờ ấy. Khán giả gần như bị thôi miên.

Và đó chính là một cách sống. Chúng ta vẫn có thể tự mình làm được những điều đáng ghi nhớ. Khi chúng ta cố gắng hết mình, chúng ta sẽ thu được những kết quả, nhưng đôi khi chúng ta chưa hài lòng về kết quả đó. Ngược lại khi chúng ta có niềm tin, chúng ta sẽ vượt qua tất cả những thử thách và khó khăn đó một cách nhẹ nhàng và vui vẻ hơn rất nhiều.

Lần sau, nếu bạn muốn làm tốt công việc của mình, hãy chú ý lắng nghe. Bạn sẽ nghe thấy một giọng nói thì thầm bên tai: “Đừng ngừng lại. Cứ tiếp tục...”.

Tự giác và trách nhiệm

*Người thầy cố gắng dạy nhưng không
truyền cảm hứng để học, trò muốn học
là nện búa vào tấm sắt lạnh.*

Horace Mann

Xưa có một ông vua, một hôm ông ta sai quân lính đặt một tảng đá lớn nằm chắn ngang đường đi. Xong, ông nấp vào một bụi cây gần đấy và theo dõi.

Lần lượt ông ta thấy, những thương nhân giàu có đi qua, rồi đến những cận thần của ông đi qua, nhưng không ai có ý định xô dịch tảng đá sang bên nhường chỗ cho lối đi cả, họ chỉ lăm



nhằm đổ lỗi cho nhà vua vì đã không cho người dọn dẹp con đường.

Một lúc sau, nhà vua nhìn thấy một người nông dân đi tới với một xe rau cồng kênh và nặng trĩu. Nhìn thấy tảng đá, người nông dân liền ngừng xe và nhảy xuống. Cố hết sức, cuối cùng một mình ông cũng đẩy được tảng đá sang bên kia vệ đường. Vừa làm ông ta vừa lẩm bẩm: “Thật không may nếu có ai đó không thấy mày mà vấp phải, chắc là sẽ đau lắm đấy”.

Xong đâu đấy, người nông dân quay trở lại xe để tiếp tục lên đường. Bỗng ông nhìn thấy một túi tiền lớn đặt ngay chỗ mà ông đã di chuyển tảng đá. Đó chính là một món quà của đức vua cho người nào dịch chuyển được tảng đá.

Câu chuyện của người nông dân đã giúp chúng ta nhận ra một điều quý giá mà rất nhiều người trong chúng ta khó nhận ra: Vật cản đôi khi cũng có thể là một cơ hội tốt.



Than phiền



*Điếc dạy học nên phong phú ý tưởng
thay vì nhồi nhét sự kiện.*

Khuyết danh

Một nhà diễn thuyết bắt đầu buổi nói chuyện bằng một câu hỏi: “Nếu phải chết, bạn muốn chọn một cái chết như thế nào: chết nhẹ nhàng, nhanh chóng hay đau đớn và từ từ?”.

Đám đông ồn ào vì câu hỏi kỳ quặc. Ai mà chẳng muốn một cái chết nhẹ nhàng và nhanh chóng, vì vậy mà mọi người đều chọn nó.

Khi mọi người đều đã chắc chắn với quyết định của mình, nhà diễn thuyết mới tiếp tục:



“Tôi cũng từng chọn giống như các bạn vậy. Cho đến một ngày, khi cha tôi lâm bệnh nặng. Ông phải trải qua những cơn đau khủng khiếp, kéo dài ngày này sang ngày khác. Chúng tôi rất thương yêu ông nhưng cũng không muốn ông phải chịu đau đớn như vậy. Chỉ có cách giải thoát cho ông càng sớm càng tốt thôi. Mẹ tôi nói với cha tôi điều đó. Ông nhìn bà hồi lâu rồi nói: “Tôi đau lắm chứ, hơn ai hết tôi là người muốn giải thoát cho chính mình thoát khỏi những cơn đau. Nhưng tôi vẫn muốn sống, chỉ để nhìn các con tôi đi làm về chào bố, các cháu tôi chào ông mỗi buổi sáng. Để chúng ôm hôn tôi trước khi đi ngủ. Để mỗi sáng dậy tôi còn được nhìn thấy ánh mặt trời, để nghe tiếng sóng biển từ xa vọng về. Với bà và các con, điều đó thật đơn giản, nhưng với một người như tôi thì thật khó khăn. Tôi không còn thời gian để làm những điều đó nữa. Dù đau đớn nhưng tôi bằng lòng vì tôi có thể mang đi những gì tươi đẹp nhất của cuộc sống mà tôi đã không bao giờ nhận ra”.

Các bạn thân mến, chúng ta luôn tiếc thời gian với gia đình, với chính bản thân mình. Ta



luôn ngại phải nói những lời yêu thương với người thân chúng ta. Chúng ta luôn đuổi theo những ước mơ, những khát vọng tương lai và nghĩ rằng, đạt được chúng mới là điều hạnh phúc. Tất nhiên điều đó không sai.

Hãy sống với những gì bạn đang có, yêu thương và quan tâm đến mọi người xung quanh. Đừng bỏ qua thời gian quý báu mà bạn đang có. Hãy để ngày mà chúng ta nhắm mắt, ta có thể mỉm cười mà nói rằng: “Tôi không hối hận, tiếc nuối những ngày tháng đã qua. Tôi không phải đau đớn, dằn vặt mình vì bất cứ điều gì nữa”.



Đường thêu

Giá trị của một người không nằm ở những thứ mà anh ta có, hay thậm chí là những điều mà anh ta làm, mà là bản chất của anh ta.

Henri Frederic Amiel

“C

ô là cơ hội cuối cùng của cô ấy - người hộ lý cảnh báo khi tôi nhận công việc chăm nom Virginia - Nếu không có gì tiến triển cô ấy sẽ phải đưa vào nhà thương điên”.

Một khuôn mặt thoáng hiện ra sau cửa lấp ló rồi mất hút. Đó là cô ấy đấy.

Trước đây cô ấy là một phụ nữ xinh đẹp và thanh lịch. Căn bệnh thần kinh đã cướp đi



các chức năng cơ thể của cô ấy. Người phụ nữ đáng thương này cần được chăm sóc nhưng ông chồng thì bận bịu suốt ngày. Cuộc sống của cô ấy vô cùng tồi tệ. Tôi cảm thương cho số phận của cô ấy và bắt đầu làm quen khi ngồi xuống bên cạnh chiếc xe lăn cho Virginia ăn bữa tối.

Xúc một miếng nhỏ, tôi đưa thức ăn lên miệng cô ấy. Bất ngờ cô ấy quay đầu lại phía tôi và ra sức cắn “Ồi!” - Tôi kêu lên đau đớn. Tất cả đồ ăn đổ hết lên quần áo tôi, còn cô ấy, ánh mắt nhìn trân trân có vẻ thoả mãn. Tôi chạy tới buồng tắm để gột sạch đồ ăn và băng bó vết thương. Nếu tôi quá tức giận và tuyệt vọng thì câu chuyện đã dừng lại ở đó. Tôi sẽ bỏ đi.

Tôi lại bước sang phòng ngủ của cô ấy. Tôi chú ý tới vài bức ảnh chụp để vương vãi trên khung gương. Một Virginia trẻ trung, xinh đẹp, tươi tắn đang hạnh phúc bên chồng. Trên bức rèm treo là những bông hoa thêu với những đường nét mềm mại, chắc hẳn phải là do một bàn tay thanh tú khéo léo thêu. Tôi ngạc nhiên khi nghĩ đến cô ấy, dưới tấm rèm thêu có một



dòng chữ nhỏ nhắn rồi kí tên Virginia. Trái tim tôi mềm lại, dịu dàng và ấm áp.

Khi tôi quay trở lại thì Virginia đang ngồi khóc, cô rất ngạc nhiên khi vẫn còn nhìn thấy tôi. Virginia thổn thức: “Rất tiếc, tôi xin lỗi. Tôi có giận dữ thì cũng xin đừng bỏ đi, đừng bỏ tôi lại một mình”.

“Virginia, tôi muốn mọi việc của chúng ta đều tiến triển tốt đẹp - Tôi nói dịu dàng - Tôi đến đây để làm bạn với chị, và chúng ta phải vượt qua một số trở ngại. Không nên có thêm sự đau đớn nào nữa”.

“Tôi hứa, tôi sẽ nghe lời để được ở lại nhà. Ở đó không có sự tốt lành và bình yên như ở nhà.” - Cô ấy ra tín hiệu với tôi. Bước đầu cả hai đã hiểu nhau. Tôi biết cô ấy rất mong được ở nhà.

Nhưng Virginia rất ủ rũ và hay cáu gắt, cô ấy cảm thấy buồn bực. Cô thấy mình đã bị tàn phế, là đồ bỏ đi. Tôi cố gắng giúp cô ấy kiềm chế cảm xúc và tự kiểm soát bản thân. Song thật là khó khăn, dường như cô ấy đang thử thách tôi.



“Thế là quá đủ rồi - Tôi nói - Tôi sẽ phải từ bỏ thôi”.

Sự tức giận của tôi khiến ánh mắt của cô ấy chuyển sang khiếp sợ. Cô ấy cầu xin tôi hãy cho cô ấy thời gian. Tôi thở dài gật đầu.

Rồi một hôm trên đường về nhà, tôi nghĩ ra một cách. Hôm đó tôi khen ngợi việc thêu thùa trong phòng ngủ của cô ấy”.

“Tôi cũng từng học thêu nhưng tôi không tưởng tượng được lại có bức tranh thêu đẹp như thế. Chị có thể dạy tôi không?”.

Cô ấy cầm lấy mẫu bút chì và nói: “Tôi có thể dạy cô ngay bây giờ. Hãy đưa tôi lên gác!”.

Virginia chỉ cho tôi các dụng cụ thêu được cất giữ cẩn thận trong chiếc hộp bằng gỗ mun. Trong đó, có một bức ảnh chụp cô ấy ở Pari, dòng chữ thân thương đề dưới là Ginny (tên thân mật của Virginia). Nếu những lần khác nhìn thấy bức ảnh, cô ấy có thể nổi đoá lên, nhưng lúc này cô ấy lặng thinh mân mê rồi đặt xuống. “Đây là lần cuối cùng tôi được bước đi



trước khi ngồi trên chiếc xe lăn này. Cô thấy không, trông tôi thật hạnh phúc”.

Chúng tôi bắt đầu vào công việc. Tôi cầm lên tay tấm vải còn mới nguyên và bắt đầu đưa lên đưa xuống những mũi kim đường chỉ màu xanh bạc hà, xanh lục lẫn lộn in hình lên tấm vải. Ginny hướng dẫn tôi, cái đầu cô ấy chuyển động lúc gật gật tỏ vẻ tán đồng, lúc ngúng nguẩy lắc lắc khi chưa hài lòng, đặc biệt đôi mắt cô ấy nhấp nháy thay đổi theo từng đường thêu của tôi. Lần đầu tiên chăm chú nhìn cô ấy, Ginny trông thật hạnh phúc. “Không biết nó ra hình thù như thế nào nhỉ? Tôi thật vụng về quá. Tôi thêm có bàn tay khéo léo của chị!”

Ginny hơi mỉm cười thoáng nhẹ thôi nhưng thật tươi tắn như bông hoa bắt đầu nhận thấy ý nghĩa của mình với đời mà e ấp tỏa hương phô sắc. “Rồi cô sẽ thấy, cô sẽ làm được!” Cô ấy gọi tôi bằng cái tên thật nhã nhặn và dễ thương. Từ đó, chúng tôi luôn cạnh nhau và nhiệm vụ của tôi được hoàn thành tốt đẹp hơn cả mức tưởng tượng.



“Cần phải đính ren để tạo ra sự mềm mại cho tấm vải thêu” - Ginny vừa làm vừa gợi ý cho tôi. Cô ấy cũng bắt đầu tập luyện đôi tay. Thật bất ngờ với sự trở lại và hoàn thiện khéo léo của đôi tay ấy. Những đường thêu của cô thật mềm mại, tấm vải lung linh một màu sắc rực rỡ. Dường như ở đó, cuộc sống mới lại bắt đầu. Tấm vải của tôi lại đầy hoa cùng với những đường chỉ nền rắc rối như một đại lộ không có lối ra.

“Mình phải chú ý học cô ấy” - Tôi thầm nhủ.

“Cuộc đời chị sẽ dệt nên toàn hoa là hoa...vì chị rất nhân hậu”. Ôi Ginny, tôi thật chưa hiểu hết được cô ấy. Cô ấy sống rất sâu sắc.

“Laura ạ, cuộc đời con người được chia thành nhiều giai đoạn khác nhau như mỗi tấm vải thêu này, mỗi tấm vải cuộc đời tùy thuộc vào việc bạn thêu nó như thế nào và lúc đó tâm trạng bạn ra sao: vui, buồn, tự tin hay yếu đuối. Tôi sẽ lại bắt đầu dệt nên chặng đường đời này của tôi. Bởi đó cũng là một phần cuộc sống của tôi. Sống vẫn còn hơn là chết.”



Đôi mắt Ginny ươn ướt, long lanh hướng ra ngoài cửa sổ, ánh nắng bắt đầu lấp lánh trong màu mắt nhung huyền mơ màng. Tôi thấy màu xanh của cây cỏ hoa lá đang trải rộng trong thế giới huyền diệu. Cô ấy có đôi mắt thật đẹp.

“Sau này các con tôi sẽ nhìn thấy những bức tranh thêu ấy - Cô ấy nói tiếp - chúng sẽ rất tự hào về tôi, Laura ạ. Vì đến lúc này tôi vẫn sống có ý nghĩa. Laura ơi, tôi rất muốn có con. Đó sẽ là máu thịt, là tâm hồn, cuộc sống nối tiếp của tôi.” Tôi im lặng quay mặt ra cửa sổ vờ như đang ngắm nhìn thiên nhiên. Không, tôi không muốn cho cô ấy thấy tôi đang khóc.

Một đêm, chồng của Ginny bận công tác ở một thành phố xa không về được, chúng tôi nằm nói chuyện với nhau suốt đêm. Nhìn bức thêu của cô ấy tôi thấy là lạ: “Ginny, tại sao bắt đầu là gam màu xám mà giờ tôi đã thấy thấp thoáng màu xanh và chen cả màu hồng tươi tắn của những bông hoa?”.

- Đây là lúc tôi gặp cô!

Ginny ôm choàng lấy cổ tôi mắt rưng rưng.



Còn tôi, tôi cảm ơn Chúa cũng đã mang đến cho tôi một người bạn. Và tôi đã hiểu rằng để giúp đỡ một người, cao quý hơn là để trở thành một người bạn. Tôi và Ginny đã trải qua những giai đoạn khó khăn nhất, mới nhận ra rằng những đường thêu đơn giản lại là cái bắt đầu và là cái đáng làm nhất.



Cùng ăn chiếc thìa

*Quần áo đẹp có thể giúp cái trang,
nhưng ngôn từ ngốc ngếch sẽ để lộ một
kẻ ngu xuẩn.*

Aesop

Bị cuốn vào công việc ở cơ quan cộng thêm việc nhà, tôi thật không còn thời gian. Bát đĩa ăn chưa rửa để đầy trong bếp, quần áo vứt bừa bãi trên giường. Cứ mỗi lần nhìn nhà cửa bẽ bộn tôi lại tự trách mình, rồi lại tự nghĩ mình rất thiếu thời gian trong khi chồng tôi không hề có ý định giúp đỡ. Bao nhiêu việc chờ đợi tôi, sau bữa cơm tối thì phải ủi quần áo cho

chồng để ngày mai đi làm, hôm thì phải cùng tô màu tranh cùng cô con gái năm tuổi. Chồng tôi thì hôm nào cũng về muộn. Vì thế, bữa cơm chỉ có hai mẹ con. Hôm đó, cũng đã muộn, tôi nói với con gái:

“Ayachan lấy thìa cho hai mẹ con mình đi!”. Cháu mỉm cười đáp “Vâng ạ” rất to rồi nhanh nhẩu đi lấy. Khi mở ngăn kéo ra, ở đó không có cái thìa mà cháu vẫn thích dùng. Cả ba cái thìa đó đều nằm trong đồng bát đĩa tôi chưa rửa. Tôi chắc rằng Ayachan sẽ khóc to và hờn dỗi: “Mẹ ơi, không thấy thìa của Ayachan đâu cả”. Tôi chuẩn bị sẵn những lời dỗ dành: “Vậy à, mẹ bận quá chưa rửa được”. Nhưng ngay lúc đó Ayachan đã lấy ra chiếc thìa nhựa cháu đã dùng mấy năm trước và nói âu yếm:

- Mẹ mệt rồi, mẹ nghỉ một lúc đã nhé, Ayachan hôm nay ăn chiếc thìa này được không ạ!

Lời nói của cháu khiến tôi phải suy nghĩ. Thực ra, thứ tôi thiếu không phải là thời gian mà là sự rộng mở của trái tim dành cho người thân.



Ồi! Thế mà có những lúc tôi đã nghĩ gia đình là một gánh nặng. Tôi nói với cháu: “Được con ạ, nhưng còn mẹ, mẹ có thể ăn chiếc thìa đó không?”. Cháu ôm choàng lấy cổ tôi. Hôm đó, chúng tôi đã ăn món cơm cà ri bằng chiếc thìa hình con gấu đó và tôi kể cho Ayachan nghe hồi cháu đã ăn bột bằng chiếc thìa đó như thế nào. Ayachan vừa cười vừa nói: “Ngon lắm mẹ ạ! Có bố nữa thì thích mẹ nhỉ, cả nhà ta sẽ cùng ăn chiếc thìa đó”.

Giàu hai con mắt



*Tôi thích người thầy, bên cạnh bài tập
về nhà, còn cho bạn đem một điều gì
đó về suy nghĩ.*

Lily Tomlin

Mẹ tôi là một người khiếm thị,
khi tôi sinh ra mắt cũng không bình thường.
Khi tôi muốn nhìn vật này thì mắt lại như nhìn
vật khác. Vì thế hồi bé tôi luôn bị trêu ghẹo.
Một hôm, sau giờ tan học bọn trẻ con tụ tập
chặn tôi lại và chế giễu:

- Thằng kia, sao mày dám nhìn đều
chúng tao?



- Không, tao có làm gì chúng mày đâu -
Tôi chưa hiểu câu nói cố ý kia.

Cả bọn cười âm ỉ:

- Ánh mắt kia mà liếc bọn con gái thì phải biết, chúng mày ạ!

Một tên khác nhìn tôi cay độc:

- Mẹ mày là người có tâm địa xấu xa nên trời phạt.

Điều đó khiến tôi nhiều lúc nghĩ rằng thà mình chết đi còn hơn. Tôi nhảy vào thùng kia đánh túi bụi. Chưa đầy mười phút sau tôi bị thương tích đầy người. Mặc kệ, tại sao mẹ lại sinh tôi ra trên đời làm gì cơ chứ? Đâu có ai cần tôi? Tôi lang thang khắp nơi tối mịt chưa muốn về, lòng tấm tức buồn tủi. Trong công viên, tôi gặp một bà cụ già đã mù loà, cụ dò dẫm từng bước lảo đảo kiếm ăn. Trong khoảnh khắc, tôi chợt nhớ ra mẹ rất cần đến tôi. Tôi gắng hết sức chạy về nhà, mẹ đang ngồi đợi tôi ngoài hiên, ánh mắt mờ đục hướng tìm phương trời nào ngờ ngác.

- Mẹ, mẹ ơi!



Tôi sà vào lòng mẹ òa khóc tức tưởi. Mẹ ôm tôi xoa đầu và bảo:

- Ông trời đã cho mẹ - một người mẹ mù loà - có người con mắt sáng. Mẹ không biết ai đã nói gì với con, nhưng chẳng phải con có thể nhìn thấy khuôn mặt mẹ sao? Con ạ, dù hình dạng mắt con khác với mọi người nhưng con vẫn nhìn được như họ kia mà. Chính khả năng đó mới thực sự là đáng quý. Vì thế, con được như vậy là một may mắn, một hạnh phúc tuyệt vời mà tạo hoá bù đắp lại cho mẹ.

Mẹ tôi đã nói đúng, một người mẹ mù loà luôn khao khát nhìn thấy mặt con. Mẹ nói với tôi những lời chân thành đó không phải chỉ để an ủi. Nó đã khiến tôi tràn đầy lòng tự tin vào bản thân mình, dù bạn bè có trêu chọc tôi vẫn không mềm yếu.

Tôi thực sự đã trưởng thành và mạnh mẽ từ câu nói của mẹ. Mẹ tôi tuy đôi mắt mù loà nhưng đã nhìn sâu tận đáy lòng tôi, lời nói của mẹ cho đến bây giờ vẫn tiếp tục nâng đỡ cuộc đời tôi.



Bạn không bao giờ chết

*Tình yêu không nhìn bằng mắt mà
nhìn bằng tâm hồn.*

III Shakespeare

Rồi cũng có một ngày, bác sĩ sẽ nói với tôi rằng bộ não của tôi không còn khả năng hoạt động nữa, hay nói cách khác là cuộc sống của tôi hầu như đã chấm dứt.

Nhưng khi điều đó xảy ra, xin đừng cố ghép một cuộc sống nhân tạo vào trong cơ thể tôi bằng tất cả những thứ máy móc đó. Xin đừng gọi đó là “giây phút lâm chung” của cuộc đời tôi, mà hãy gọi đó là một khởi đầu của sự sống mới



vì tôi sẽ góp tấm thân này để giúp những người khác có được một cuộc sống lành lặn hơn.

Hãy đem ánh sáng của tôi trao tặng cho một người đàn ông chưa một lần được nhìn thấy ánh nắng mặt trời, chưa bao giờ được thấy gương mặt dễ thương của trẻ thơ và chưa từng nhìn thấy tình yêu trong đôi mắt của một người phụ nữ.

Hãy tặng trái tim của tôi cho một người luôn bị trái tim mình hành hạ bằng những cơn đau đớn triền miên.

Hãy truyền những giọt máu của tôi cho cậu bé đang thương tích đầy mình sau tai nạn giao thông kia để cậu bé ấy có thể sống cho tới ngày được nhìn thấy cháu chắt của mình.

Tôi sẽ hiến hai quả thận của mình cho những ai phải sống lần hồi qua ngày bằng chiếc máy chạy thận nhân tạo.

Hãy lấy xương của tôi, từng thớ thịt của tôi, và tất cả những sợi dây thần kinh này nữa nếu điều đó giúp cho những đứa trẻ tật nguyền có thể đi lại được.



Hãy nghiên cứu từng góc ngách trong bộ não của tôi. Nếu cần thiết, hãy lấy cả các tế bào, đem phát triển chúng, thí nghiệm chúng để một ngày nào đó chúng có thể giúp cho một cậu bé câm có thể bật lên tiếng nói hay để một cô bé bị điếc có thể nghe thấy tiếng mưa rơi bên ngoài cửa sổ.

Nếu tôi có còn lại gì thì hãy đem thiêu tất cả rồi thả tro vào trong gió, biết đâu nhờ gió mang đi chúng cũng giúp ích được gì cho những bông hoa xinh đẹp kia.

Nếu buộc phải đem chôn thứ gì đó của tôi, xin hãy chôn đi tất cả những tội lỗi, yếu kém hay những định kiến mà tôi đã dành cho bạn bè.

Hãy đem tội lỗi của tôi đến cho quỷ dữ, đem linh hồn tôi đến cho Chúa trời. Nếu như, dù chỉ tình cờ thôi, bạn muốn nhớ đến tôi, thì hãy thay tôi làm những điều tốt hay nói những lời yêu thương với những ai đang cần đến bạn. Nếu bạn làm đúng tất cả những điều tôi đã dặn, thì tôi sẽ không bao giờ chết.



Ngôi nhà của người thợ mộc

*Tình yêu không có sự tôn trọng thì
không thể tiến xa, không thể bay cao.*

A. Dumas

Một người thợ mộc đã già và muốn về hưu. Ông nói với người chủ thầu về dự định rời bỏ công việc tại công ty xây dựng để về sống một cuộc sống an nhàn với gia đình lúc cuối đời.

Mặc dù từ nay sẽ không còn nguồn thu nhập chính nữa, nhưng đã đến lúc ông phải nghỉ ngơi. Và lại, vợ chồng ông có thể thu xếp



được. Người chủ thầu rất tiếc khi phải để cho một người thợ giỏi như ông ra đi nên đã yêu cầu ông hãy làm cho ông ta một căn nhà cuối cùng xem như là một đặc ân. Người thợ đồng ý, nhưng có thể nhận ra là ông không hết lòng vì việc làm cuối cùng này. Ông làm việc qua loa và sử dụng những vật liệu kém phẩm chất. Quả thật là đáng tiếc khi ông chọn kết thúc sự nghiệp của mình như thế.

Sau khi công trình hoàn thành, ông chủ thầu đến kiểm tra rồi đưa chìa khóa của ngôi nhà cho người thợ mộc, nói: “Đây là căn nhà của ông. Món quà cuối cùng của tôi dành tặng cho ông.”

Thật bất ngờ và cũng thật xấu hổ. Nếu biết mình đang xây ngôi nhà cho chính mình, thì có lẽ người thợ mộc đã làm khác đi. Bây giờ thì ông phải sống trong ngôi nhà do chính mình xây lên một cách cầu thả.

Hãy nghĩ bạn cũng là một người thợ mộc. Cuộc đời bạn chính là ngôi nhà của bạn. Mỗi ngày bạn sẽ đóng thêm một cây đinh, dựng



thêm một tấm ván, xây lên một bức tường. Hãy làm việc chăm chỉ và khôn ngoan. Bạn chỉ có một cuộc đời duy nhất để sống. Cho dù cuộc đời bạn chỉ có vồn vện một ngày đi chẳng nữa thì ngày hôm đó cũng nên được sống tử tế và có ý nghĩa. “Cuộc đời là một công trình do chính tay bạn tạo nên.” Cuộc sống của bạn ngày mai sẽ là kết quả của những chọn lựa của bạn ngày hôm nay.

Độc được từ Kinh Thánh

*Tình yêu thắng tất cả, trừ trái tim kẻ
phản nghịch.*

Ngạn ngữ Pháp

Chuyện xảy ra ở một trường học ở vùng nông thôn Arkansas. Phần lớn những học sinh đều là những đứa trẻ châu Phi lai Mỹ nghèo nàn, thất học. Hãy cảm ơn tổ chức tài trợ được sáng lập bởi Rockefeller và những đứa trẻ được giải nhất "Chapter I" sẽ tham gia vào một loại chương trình đọc khác.

Sau khi đứa trẻ đã hiểu căn kẽ một quyển sách, chúng được thưởng bằng cách cho phép



chúng mang sách, băng và máy nghe về nhà đến cuối tuần.

Chính ý nghĩ này đã góp phần củng cố thêm việc học tập của chúng. Rồi thứ sáu lại đến, Nicole ra về và trên tay nắm chặt sách, băng và máy nghe. Điều này có thể được hiểu rằng những đứa trẻ sẽ trở lại trường vào ngày thứ hai với những món đồ mà chúng đã mang về.

Vào ngày thứ hai, Nicole đã không mang những quyển sách và băng để trả lại cho trường. Mỗi ngày, cô bé đều nói rằng mình đã quên hoặc không đưa ra bất kỳ lý do nào để bào chữa cho hành động đó của mình. Cô giáo biết điều này không giống với bản chất của Nicole. Hẳn là phải có điều gì đó đã xảy ra.

Ba tuần trôi qua mà sách và băng vẫn chưa được trả lại cho trường.

Rồi một ngày kia, mẹ của Nicole trong bộ đồng phục công nhân của nhà máy chế biến thức ăn nhanh đã đến trường trước sự ngạc



nhiên của mọi người. Bà nói với thư ký trường rằng bà muốn gặp giáo viên dạy kỹ năng đọc ở bên ngoài!

Người giáo viên ấy đã ra ngoài để gặp mẹ của Nicole với sự e dè có thể cảm thông được. Người mẹ tay nắm chặt sách, băng và máy nghe đã nói với cô giáo rằng bà muốn giải thích tại sao Nicole đã không mang sách và băng trả lại như đã hứa.

Cô giáo chờ đợi trong sự im lặng dường như đang kéo dài khó chịu. Người mẹ ngập ngừng trong những lời đầu tiên. Rồi bất ngờ, như đã tìm được cảm giác dễ chịu, bà bắt đầu kể câu chuyện đáng chú ý.

“Khi Nicole về nhà và nói với tôi rằng nó đang học đọc. Tôi đã không tin nó. Không ai trong gia đình tôi biết đọc. Cha mẹ tôi không biết đọc. Và cả anh chị em tôi đều không biết đọc. Tôi cũng như thế!

Khi tôi sinh Nicole tôi chỉ mới học lớp sáu. Tôi đã phải nghỉ học. Tôi mãi mãi từ bỏ mọi hy vọng về việc học đọc.



Khi Nicole mang sách về nhà và đọc cho tôi nghe. Tôi đã hỏi nó: “Con đã học đọc như thế nào?” và nó đã nói với tôi rằng: “Dễ lắm mẹ ơi. Con vừa nghe băng vừa theo dõi bất cứ những điều gì mà cô giáo con đọc trong sách. Nếu con muốn đọc, con chỉ cần tiếp tục lắng nghe và đọc theo cô giáo cho tới khi con có thể tự mình đọc được. Mẹ cũng có thể làm được điều đó đấy mẹ ạ!”

Tôi không tin Nicole. Nhưng tôi chỉ biết một điều tôi phải cố gắng... Nguyên nhân Nicole không mang những đồ dùng học tập trả lại cho trường là bởi vì tôi không thể để nó mang đi! Tôi phải tìm ra cách để đọc được giống như con gái nhỏ của tôi”.

Sau một chút do dự, người mẹ đề nghị: “Tôi có thể đọc cho cô nghe được không?”.

Giống như từng bước của một đứa trẻ mới bắt đầu tập đọc, chính người mẹ đã tự mình đọc những từ đầu tiên cho cô giáo nghe. Cùng lúc đó, những giọt nước mắt của bà tuôn trào. Trong khoảnh khắc xúc động này, cô giáo cũng bắt đầu khóc. Nếu bất kỳ ai nhìn thấy hai người



trong lúc này cũng đều nghĩ rằng có một thảm kịch nào đó đã xảy ra. Làm sao có ai biết được rằng những giọt nước mắt của họ thực sự đã chảy ra cho niềm hạnh phúc vì bà ấy đã đọc được. Thượng đế đã ban cho bà nghị lực.

Mẹ của Nicole tiếp tục giải thích rằng chính quyển sách mà bà đang ôm chặt một cách âu yếm nơi ngực mình đã giúp bà học đọc.

Không cần phải thốt lên những lời để ngợi ca Chúa mà chính những lời của người mẹ ấy đọc lên đã đầy đủ rồi. Những điều này đã được biểu lộ qua vẻ mặt đầy tự tin của bà.

Đối với cô giáo của Nicole, đây dường như là một khoảnh khắc thiêng liêng, không lời nào có thể diễn tả được. Cô Awed đã xúc động, không gì có thể diễn tả khi thấy được hiệu quả của chương trình dạy đọc. Kết quả này như là một sự xác nhận về những điều mà cô đã được học để dạy. Những điều ngạc nhiên này dường như đã xảy ra một cách rất tình cờ. Cô không giúp đỡ gì cho bà mẹ nhưng chương trình học đọc đã mang lại kết quả thật ngẫu nhiên.



Tất cả những thuận lợi mà người mẹ ấy đã tự học được từ chương trình dạy đó không nằm ở phần nào trong giáo án của cô giáo. Với kết quả tình cờ đạt được này, đó có phải là trò đùa của tạo hóa hay không? Đối với bà mẹ này thật sự mà nói đó có phải là món quà của tạo hóa đã tình cờ ban tặng cho bà mà bà không thể hiểu, giải thích hay kiểm soát?

Bà mẹ ngồi nhún lên một chút và cao giọng phá vỡ sự im lặng của mình rằng bà đã thực sự làm được điều mà bà nghĩ mình không thể làm được. Đó là việc bà đã từng chấp nhận một cách không nghi ngờ rằng mình dốt lắm, không học đọc được, nhưng bây giờ thì bà đã khác, bà đã đọc được.

Cô ấy đã đọc được cho mẹ của mình nghe!

Từ Kinh Thánh!

Vào một buổi sáng Giáng sinh!





Không bao giờ nghèo cả

*Không gì làm tình yêu mãnh liệt
càng những trở ngại không thể khắc
phục được.*

L.D. Verge

Tôi không quên được ngày lễ
Phục sinh năm 1946. Khi ấy tôi mười bốn tuổi,
Ocy em gái tôi mười hai tuổi và chị Darlene
mười sáu tuổi. Chúng tôi sống với mẹ và bốn
người chúng tôi biết mình đang thiếu gì (chúng
tôi còn bốn anh chị nữa, nhưng họ đã có gia



đình riêng và sống ở những nơi khác). Cha tôi mất năm năm trước, không để lại cho mẹ một đồng xu trong khi bà còn phải nuôi dạy bảy đứa con đang đến tuổi đi học.

Một tháng trước lễ Phục sinh, vị mục sư của nhà thờ chúng tôi công bố ngày đặc biệt này sẽ quyên góp dành để giúp đỡ một gia đình nghèo. Ông kêu gọi mọi người tiết kiệm và để dành quyên góp.

Khi chúng tôi về nhà, chúng tôi nói về những gì chúng tôi có thể làm. Chúng tôi quyết định mua 50 cân khoai tây và sống bằng chúng trong một tháng. Điều này sẽ tiết kiệm số tiền 20 đô la mua hàng định kỳ ở hiệu tạp hóa để dành cho quyên góp. Sau đó chúng tôi nghĩ nếu chúng tôi có thể tắt đèn điện nhiều và không nghe radio, chúng tôi sẽ tiết kiệm thêm một số tiền nho nhỏ.

Chị Darlene có thể tìm việc lau nhà, dọn sân vườn và cả việc giữ trẻ. Với mức giá 15 xu chúng tôi có thể mua đủ vòng dây bằng chỉ sợi bông để làm ba tấm lót tay cầm (dụng cụ



nhắc nồi niêu nóng trong nhà bếp) và bán với giá 1 đô la. Chúng tôi thu được những 20 đô la từ dụng cụ nhắc nồi niêu trong nhà bếp này. Tháng này là tháng tốt nhất trong cuộc sống chúng tôi.

Ngày nào chúng tôi cũng đếm tiền để xem mình đã tiết kiệm được bao nhiêu. Buổi tối, chúng tôi ngồi trong bóng tối và nói về gia đình nghèo mà nhà thờ sẽ tặng tiền từ thiện. Có khoảng tám mươi người trong nhà thờ, vì vậy dù thế nào thì giá trị số tiền chúng tôi gửi quyên góp sẽ gấp hai mươi lần vì mỗi chủ nhật mục sư đều nhắc nhở mọi người tiết kiệm với mục đích là quyên góp.

Đêm trước ngày lễ Phục sinh, chúng tôi nôn nao đến khó ngủ. Chúng tôi không quan tâm đến việc không có quần áo mới trong ngày lễ Phục sinh, mà là mục đích đến quyên góp 70 đô la! Chúng tôi cứ bồn chồn mong đến giờ đi lễ! Sáng chủ nhật mưa như trút, chúng tôi không có một chiếc ô để che mưa. Đường từ nhà đến nhà thờ dài hàng dặm, nhưng vẫn không làm chúng tôi quan tâm. Mưa chúng tôi vẫn đi. Giày



chị Darlene đã sồn nên gắn tấm bìa cứng để dễ đi hơn, vậy mà nước mưa đã thấm vào tấm bìa làm nó thủng và rách ra từng miếng, chân của chị ướt sũng vì mưa.

Nhưng rồi chúng tôi cũng vinh dự ngồi trong nhà thờ. Tôi nghe một vài nam nữ thanh thiếu niên nói về việc mặc quần áo cũ của họ.

Buổi quyên góp cuối cùng cũng kết thúc, mẹ quyên góp 10 đô la và mỗi đứa chúng tôi đặt vào tờ 20 đô la.

Chúng tôi hát suốt trên đường từ nhà thờ về nhà. Trong bữa ăn nhẹ, mẹ rất ngạc nhiên về chúng tôi. Mẹ mua rất nhiều trứng gà và chúng tôi luộc trứng Phục sinh ăn với khoai tây chiên. Chiều về, vị mục sư lái xe đến nhà chúng tôi. Mẹ ra cửa, nói với vị mục sư một lát và trở vào với một phong bì trên tay. Chúng tôi hỏi phong bì có gì trong đó nhưng mẹ không nói gì. Mẹ mở phong bì và một xấp tiền rơi xuống. Có ba tờ 20 đô la cứng, một tờ 10 đô la và 17 tờ 1 đô la.

Mẹ để tiền vào lại phong bì. Chúng tôi không nói, vừa ngồi vừa nhìn sàn nhà. Chỉ



trong một thời gian ngắn, chúng tôi đi từ cảm xúc thích là triệu phú đến tự ái là những người nghèo. Chúng tôi có một thời ấu thơ hạnh phúc đến nỗi hề thấy ai không có cha mẹ, không anh em và bạn bè đến thăm đông nườm nượp thì thấy thương hại. Chúng tôi thường nghĩ rằng việc chia sẻ đồ bằng bạc và xem ai có được cái nĩa hay cái muỗng trong đêm ấy là rất vui. Chúng tôi có hai con dao nên chuyền tay nhau cho bất cứ ai cần chúng. Tôi biết chúng tôi không có nhiều thứ như những người khác đã có, nhưng tôi không nghĩ chúng tôi nghèo.

Ngày lễ Phục sinh tôi, phát hiện chúng tôi quả thật nghèo vì mục sư mang tiền ủng hộ gia đình nghèo cho chúng tôi. Tôi không thích nghèo. Tôi nhìn chiếc váy quá cũ và đôi giày quá sờn của mình và cảm thấy xấu hổ. Tôi không muốn trở lại nhà thờ. Mọi người ở đó có lẽ đều biết chúng tôi nghèo!

Tôi nghĩ về trường học nơi tôi học lớp chín, trên một trăm học sinh và tôi luôn đứng đầu trong lớp. Tôi sợ nếu những đứa bạn ở trường biết tôi nghèo. Tôi nghĩ mình có thể rời trường



từ lúc học xong lớp tám, vì thời đó luật chỉ bắt buộc học tới đó thôi.

Chúng tôi ngồi trong yên lặng một lúc lâu, sau đó ngồi trong bóng tối và lên giường ngủ. Suốt tuần, mấy chị em gái chúng tôi đến trường rồi về nhà, không nói lời nào. Sau cùng, vào thứ bảy, mẹ hỏi chúng tôi muốn làm gì với số tiền ấy. Người nghèo làm gì với tiền đây? Chúng tôi không biết. Chúng tôi không muốn đến nhà thờ vào chủ nhật, nhưng mẹ nói chúng tôi nên đi. Mặc dù trời đẹp, nhưng trên đường đi chúng tôi vẫn không nói câu nào. Mẹ bắt đầu hát, nhưng không một ai tham gia, và mẹ chỉ hát một lời trong Kinh Thánh.

Tại nhà thờ, chúng tôi nghe một diễn giả truyền giáo. Ông nói về nhà thờ tại châu Phi được xây bằng gạch đã xuống cấp, vì vậy cần tiền để lợp mái nhà. Ông nói 100 đô la sẽ làm được mái của nhà thờ. Mục sư nói thêm: “Tất cả chúng ta có thể quyên góp để giúp đỡ những người nghèo này không?”. Chúng tôi nhìn lẫn nhau và nở nụ cười đầu tiên trong suốt tuần qua.



Mẹ lấy phong bì từ trong túi ra chuyển cho chị Darlene, chị Darlene đưa tôi và tôi chuyển cho Ocy. Ocy đặt trên bàn quyên góp.

Khi tổng kết số tiền quyên góp, vị mục sư thông báo hội đã thu được hơn 100 đô la. Ông cũng rất ngạc nhiên khi một nhà thờ nhỏ như thế lại có thể đóng góp một số tiền khá lớn. “Hẳn phải có một số người khá giàu đến nhà thờ này”, ông nói. Trong chốc lát, chúng tôi hoàn toàn sửng sốt! Chúng tôi đã góp đến 87 đô la trong số “100 đô la có dư” đó.

Chúng tôi là một gia đình giàu! Không phải ngài mục sư đã nói thế sao? Từ ngày đó trở đi, tôi chưa bao giờ thấy mình là một người nghèo cả!



Ánh mắt người cha



*Tình yêu bắt đầu bằng nụ cười, lên
lên bằng nụ hôn và thường kết thúc
bằng nước mắt.*

Okies

Đó là ngày đầu tiên tôi chuyển đến lớp bảy trường Miss Hargrove. Với “người mới đến” như tôi việc hòa nhập vào môi trường mới thật không dễ dàng, vì vậy trong thời gian này tôi rất lo lắng. Sau khi được giới thiệu trước lớp, tôi đã cố mỉm cười rồi đi đến chỗ mình ngồi và mong rằng mọi người sẽ chú ý đến mình.



Giờ ăn trưa thật ngạc nhiên thú vị khi bọn con gái kéo đến ngồi chung bàn với tôi. Bọn họ nói chuyện thật thân thiện, vì vậy tôi bắt đầu cảm thấy thoải mái. Những người bạn mới làm tôi hòa nhập thật nhanh với ngôi trường mới, với thầy cô giáo và những đứa bạn khác. Không bao lâu sau lũ bạn kể cho tôi nghe về Mary Lou English. Thật ra cô ấy tự gọi mình là Mary Louise.

Luôn tỏ vẻ đứng đắn, một cô gái trẻ với nét mặt nghiêm nghị và những bộ quần áo lỗi thời, cô nàng không xấu, nhìn không đến nỗi buồn cười. Tôi nghĩ cô ta khá xinh xắn, nhưng tôi không đủ nhạy cảm để nói lên điều đó. Đôi mắt đen sẫm và nước da màu olive, mái tóc dài và đen như tơ, nhưng cô ta lại uốn xoắn như ống điệu!

Chỉ có điều cô ta mang giày, chiếc váy len dài bằng lông cừu còn hồ trông rất cứng, chiếc áo cánh có nhiều riềm xếp đầy những hình ảnh trông rất “nhà quê”. Bọn con gái thường thì thầm và cười khúc khích. Mary Lou không buồn đưa mắt nhìn khi bước qua bàn chúng

tôi, cầm vẫn giữ cao với một “quyết tâm sắt”. Cô ta không trò chuyện với ai và chỉ ngồi ăn một mình.

Sau giờ tan trường, bọn con gái rủ tôi tham gia vào trò vui trước trường. Tôi rất hồi hộp nhưng vẫn thử làm thành viên của nhóm. Chúng tôi chờ. Tôi không biết chờ tới lúc nào, tôi muốn về nhà ngay nhưng tôi cũng cố nán lại.

Một lúc sau, Mary Lou bước xuống những bậc thang, ngay lập tức những cánh tay quăn quanh chiếc ba lô của cô ta. Những lời mắng nhiếc, trêu chọc khiếm nhã, một chút bình luận và chế giễu từ bọn con gái bắt đầu. Tôi hơi chần chừ nhưng rồi cũng nhanh chóng nhập cuộc.

Càng tiến gần cô ta tôi càng hăng lên. Những lời lẽ đầy thù hận, thấp kém, hèn hạ mà chưa bao giờ tôi dám nghĩ tới cứ tuôn ra từ miệng tôi. Bọn con gái lùi lại phía sau reo hò cổ vũ. Được khuyến khích, tôi giật mạnh dây da quai ba lô và sau đó đẩy Mary Lou ngã chúi



xuống. Mọi người cười thật to và đứng về phía tôi. Tôi đã trở thành thủ lĩnh của nhóm.

Nhưng lúc ấy tôi không lấy gì làm tự hào. Một điều gì đó bên trong làm tôi cảm thấy tổn thương. Nếu bạn đã từng ngắt bỏ đôi cánh của một chú bướm, bạn biết tôi đang cảm thấy thế nào.

Mary Lou gượng đứng dậy, nhặt lại sách vở - không một giọt nước mắt hoặc một sự đáp trả - cô bỏ đi. Cô ta vẫn ngẩng cao đầu dù một dòng máu nhỏ đang rỉ xuống từ vết thâm tím ở đầu gối. Tôi nhìn cô ta di chuyển chậm chạp, khó khăn về phía cuối đường.

Tôi rời khỏi lũ bạn đang cười đùa vui vẻ và chợt trông thấy một người đàn ông đứng bên cạnh chiếc xe. Ông có đôi mắt đen sẫm và khuôn mặt đĩnh đạc. Đó là cha của Mary Lou. Ông đứng im lặng và nhìn cô con gái tội nghiệp đang đi về phía mình, có vẻ ông tôn trọng thái độ của Mary Lou. Đôi mắt ông ánh lên nỗi đau buồn và đi kèm là niềm tự hào. Khi tôi đi ngang qua, ông chỉ nhìn tôi trong sự nín lặng

với đôi mắt nhòa lệ. Điều đó càng khiến tim tôi thêm đau nhói và xấu hổ. Ông không nói một lời nào.

Sau này không một lời rầy la từ thầy cô hay giáo huấn từ cha mẹ lại có sức lay động, khiến trái tim tôi ray rứt như ánh mắt của người cha ấy. Ánh mắt của người cha ấy đã dạy tôi thế nào là sự tử tế, sức mạnh của tình thương và biết tôn trọng phẩm giá con người. Tôi không bao giờ tham gia vào đám đông người để đứng vững với sự đau khổ của người khác và cũng không lần nào làm đau người khác cho lợi ích của chính mình.



Tinh thần của Mike

*Muốn chinh phục người con gái
ấy, bạn hãy làm cho nàng hiểu
rằng nàng chẳng phải viên sỏi duy
nhất trên bờ biển.*

Harry Brousteau

Đó chỉ là chiếc phong bì nhỏ
nằm giữa cây thông Giáng sinh của gia đình
chúng tôi. Không đề tên người gửi, không địa
chỉ người nhận, cũng chẳng có cả lời đề tặng.
Trong mười năm qua, mỗi khi đến mùa Giáng
sinh nó lại xuất hiện.

Mọi chuyện bắt đầu bởi Mike, chồng tôi,
rất ghét Giáng sinh, không phải ghét ý nghĩa



thật sự của Giáng sinh mà là không thích khía cạnh thương mại của mùa lễ này. Tiêu xài phung phí, bận rộn đến tận giờ phút cuối cùng để tìm một chiếc cà vạt làm quà cho chú Harry cùng phần trang điểm cho bà... Những món quà được trao nhau một cách cứng nhắc vì không thể nghĩ ra điều gì khác hơn.

Hiểu được cảm giác của anh, tôi muốn có một món quà đặc biệt dành cho anh, một điều gì đó khác thường. Năm đó, con trai Kevin của chúng tôi 12 tuổi tham gia đội đấu vật của trường với đội của những đứa trẻ kém may mắn do nhà thờ thành phố nuôi dưỡng. Bọn trẻ ấy đều mang những đôi giày cũ rách đến nỗi những sợi dây buộc hình như là thứ duy nhất giúp chúng không toạc cả ra.

Lũ nhóc của chúng tôi thì hoàn toàn trái ngược, bánh bao trong bộ đồng phục vàng xanh với đôi giày mới tinh. Khi trận đấu bắt đầu, tôi để ý thấy đội kia thi đấu mà không có mũ bảo vệ. Đây thật sự là vật xa xỉ đối với bọn chúng.



Trường con chúng tôi hoàn toàn chiến thắng, đoạt hầu hết các giải đáng chú ý. Mike ngồi kế bên tôi buồn bã lắc đầu: “Anh ước chi có một đứa trong bọn chúng sẽ chiến thắng. Chúng có tố chất nhưng thua như thế này sẽ khiến tâm hồn chúng ngã quy mất”. Mike yêu quý tất cả bọn trẻ. Anh hiểu rằng những đứa bé phải cạnh tranh trong công bằng. Thế là ý tưởng về món quà dành cho anh chợt đến.

Chiều hôm đó, tôi ghé vào một cửa hàng dụng cụ thể thao địa phương mua một loạt mũ che bảo vệ cùng giày, không đề tên người gửi rồi gửi đến nhà thờ thành phố. Vào đêm trước Giáng sinh, tôi đặt một phong thư lên cây thông, bên trong là mảnh giấy ghi lại những gì tôi đã làm và cho Mike biết đây chính là quà Giáng sinh của tôi dành cho anh.

Nụ cười hạnh phúc của anh là điều tuyệt vời nhất của Giáng sinh năm đó và cả trong những năm sau. Có năm tôi dẫn một nhóm trẻ kém may mắn đi xem thi đấu hockey, năm thì tặng một ít tiền cho hai anh em bị cháy nhà một tuần trước Giáng sinh...

Chiếc phong thư trở thành tiêu điểm Giáng sinh của gia đình chúng tôi. Nó luôn là vật được mở sau cùng vào buổi sáng Giáng sinh. Những đứa con chúng tôi đứng đó tròn xoe mắt chờ bố chúng lấy phong thư xuống và đọc to những lời ghi bên trong. Khi lớn lên, đồ chơi là món quà chúng rất yêu thích nhưng chiếc phong thư cũng không bị mất đi sự hấp dẫn.

Năm ngoái, Mike qua đời vì bệnh ung thư. Khi Giáng sinh sắp đến, tôi quá đau buồn nên chỉ hơi hột dựng cây thông lên, vẫn không quên đặt vào một chiếc phong thư. Vậy mà đến sáng hôm sau lại có thêm ba phong thư nữa. Thì ra mỗi đứa con chúng tôi đều chuẩn bị một chiếc cho bố.

Truyền thống được lưu truyền và tôi tin rằng một ngày nào đó nhất định sẽ lan rộng hơn nữa. Con cháu chúng tôi sẽ đứng quanh cây thông tròn xoe mắt nhìn bố mẹ chúng lấy những chiếc phong thư xuống. Tình thần của Mike cũng như tinh thần của Giáng sinh sẽ luôn bên cạnh chúng tôi.



Bài học về sự kiên nhẫn

*Tình yêu trong xa cách ví như ngọn
lửa trong gió. Gió thổi tắt ngọn lửa
nhỏ và thổi bùng ngọn lửa lớn.*

Bussy Rebutin

Một chàng trai trẻ đến gặp một chuyên gia về đá quý và nói về ước mong được trở thành một nhà nghiên cứu về đá quý. Chuyên gia nọ từ chối vì ông sợ rằng chàng trai không đủ kiên nhẫn để theo học. Chàng trai cầu xin một cơ hội. Cuối cùng, vị chuyên gia đồng ý và bảo chàng trai:

- Ngày mai hãy đến đây.



Sáng hôm sau, vị chuyên gia đặt một hòn ngọc bích vào tay chàng trai và bảo chàng hãy cầm nó. Rồi ông tiếp tục công việc của mình: mài đá, cân và phân loại đá quý. Chàng trai ngồi yên lặng và chờ đợi.

Buổi sáng tiếp theo, vị chuyên gia lại đặt hòn ngọc bích vào tay chàng trai và bảo chàng cầm nó. Ngày thứ ba, thứ tư, thứ năm sau đó vị chuyên gia vẫn lặp lại hành động trên.

Đến ngày thứ sáu, chàng trai vẫn cầm hòn ngọc bích nhưng chàng không thể im lặng được nữa.

- Thưa thầy - Chàng trai hỏi - Khi nào thì con sẽ bắt đầu học ạ?

- Con sẽ được học - Vị chuyên gia trả lời và tiếp tục công việc của mình.

Vài ngày nữa lại trôi qua và sự thất vọng của chàng trai càng tăng. Một ngày kia, khi vị chuyên gia bảo chàng trai đưa tay ra, chàng định nói với ông ta rằng chàng chẳng muốn tiếp tục việc này nữa. Nhưng khi vị chuyên gia đặt



hòn ngọc bích lên tay chàng trai, chàng nói mà không cần nhìn viên đá:

- Đây không phải là hòn đá con vẫn cầm!

- Con đã bắt đầu học rồi đấy - Vị chuyên gia nói.

Bàn tay kì diệu



Khi hai người yêu nhau, họ không nhìn nhau mà họ cùng nhìn về một hướng.

Saint Exupery

Người cha bị tai nạn lao động, mất hết cả hai bàn tay. Mọi sinh hoạt cá nhân của ông giờ phải dựa vào vợ và hai con, một trai một gái. Cô con gái lên 10 và cậu con trai lên 8.

Một buổi tối, trong lúc người cha đang ngồi xem tivi thì cậu con trai sà vào lòng ông. Vừa xoa vào phần còn lại trên hai cánh tay của người cha, cậu con trai vừa nói với giọng tha thiết: “Bàn tay trước đây cha đã từng ôm



áp, nâng niu chúng con, đã từng kiếm tiền để nuôi nấng chúng con, giờ không còn nữa. Con thương cha quá! Ước gì cha được mọc lại hai bàn tay như xưa!”. Người cha cúi xuống, hôn nhẹ lên đầu con, khẽ nói: “Đừng buồn, con trai yêu quý của cha! Cho dù cha mất hai bàn tay này, nhưng cha vẫn còn sáu bàn tay khác”.

Cậu con trai giương cặp mắt tròn xoe nhìn cha, lộ vẻ ngạc nhiên. Nở một nụ cười đôn hậu, người cha nói với con bằng một giọng trìu mến: “Để cha nói rõ cho con nghe! Đây nhé, hai bàn tay luôn chăm sóc cho cha từng li từng tí; giặt giũ cho cha từ cái áo đến chiếc quần; luôn nấu nướng những món ăn mà cha thích; đấm lưng, xoa bóp cho cha những khi nhức mỏi; luôn vỗ về, xoa dịu những lúc cha chán nản, buồn bực. Đó là hai bàn tay mềm mại, đảm đang của mẹ con.

Hai bàn tay khác lại luôn đút cho cha từng thìa cơm, múng cháo, lấy cho cha từng ly nước uống; đơm lại cho cha cái nút áo bị đứt; lật cho cha từng trang sách khi cha đọc; ghi lại những câu thơ bất chợt cha nghĩ ra; luôn nhỏ



cho cha từng sợi tóc bạc, tóc ngựa. Đó là hai bàn tay chăm chỉ của chị con. Còn hai bàn tay nữa, cho dù nhỏ bé nhưng cũng biết lấy kính và đeo vào mắt cho cha khi cha đọc sách báo, biết đuổi lũ muỗi cứ chực chích vào da thịt cha khi cha đang xem tivi; biết quạt mát cho cha khi trời nóng, hoặc khoác thêm chiếc áo ấm cho cha những hôm trời trở lạnh; biết lau sạch và mang giúp cha đôi giày mỗi khi cha đi thăm bạn bè; lại biết lấy thuốc uống cho vào miệng cha. Đó là hai bàn tay của con, con trai à!”.

Dứt lời, người cha cúi hôn vào trán cậu con trai và hỏi nhỏ: “Vậy có phải cha có tới sáu bàn tay khác không, hả con? Và tất cả sáu bàn tay này đều chăm chút cho cha như chính bàn tay của cha vậy!”.

Cậu bé không trả lời, chỉ chúm chím cười và khẽ gật đầu, rồi tiếp tục xoa vào phần còn lại trên hai cánh tay của người cha.



Bạn đời thật sự

Hãy để cho người chết đi tìm sự bất tử trong danh vọng và những người sống đi tìm sự bất tử trong tình yêu.

Tagore

Có bao giờ bạn tự hỏi rằng: Bạn có phải là người bạn đời thật sự? Bạn đời - không chỉ đơn giản là kết hôn và sống đời sống vợ chồng với nhau. Hàng tỉ người trên thế gian này đã kết hôn, đã sống đời sống vợ chồng, nhưng có mấy người là bạn đời thật sự của nhau.

Bạn sẽ là một người bạn đời thật sự khi bạn hiểu rõ giá trị của tặng phẩm quý giá nhất



đời mà bạn nhận được - đó là người hôn ước cùng bạn, và nâng niu tặng phẩm ấy từng ngày.

Bạn sẽ là một người bạn đời thật sự khi bạn luôn nhớ rằng người hôn ước với bạn không thuộc về bạn, mà là một báu vật mà bạn có được từ vũ trụ bao la.

Bạn sẽ là một người bạn đời thật sự khi bạn nhận ra rằng không việc gì xảy ra giữa bạn và người ấy là không có ý nghĩa. Bất kỳ điều gì bạn nói đều là sự khởi đầu của niềm vui hoặc nỗi buồn cho người ấy. Không việc gì bạn hành xử hôm nay lại không làm cho mối quan hệ giữa bạn và người ấy ngày càng bền lâu hoặc mau chóng tàn lụi.

Mỗi buổi sáng thức dậy, hãy bắt đầu ngày mới của mình với lòng biết ơn chân thành bởi bạn đang được yêu thương và tận hưởng cuộc sống với người mình yêu dấu.





Tự tin và thành công

*Chỉ có kẻ nào yêu mà không mong
được đáp lại, mới chắc chắn là mình
thật yêu ai hơn tất cả mà thôi.*

Meilhan

Les Brown và người em sinh đôi được Mamie Brown, một nhân viên phụ bếp và hầu gái nuôi dưỡng. Họ sinh ra trong một gia đình nghèo khó.

Lớn lên, Les trở thành nhân viên vệ sinh của thành phố tại Bãi biển Miami. Nhưng anh ước mơ trở thành một DJ. Anh đã làm một đài phát thanh tưởng tượng trong căn phòng nhỏ bé của mình với cái nền nhà bằng nhựa dẻo rách



nát. Chiếc lược chải tóc được dùng làm micro khi anh tập bình luận, giới thiệu băng đĩa với những thính giả vô hình.

Một ngày nọ, Les mạnh dạn tiến thẳng đến đài phát thanh của địa phương trong bữa ăn trưa khi đang xén cỏ trong thành phố. Anh vào phòng của giám đốc đài phát thanh và nói rằng anh muốn trở thành một DJ.

Đôi mắt của ông giám đốc nhìn vào chàng trai trẻ lồi thối, nhếch nhác với chiếc mũ rơm và chất vấn: “Anh có kiến thức cơ bản nào về phát thanh không?”. Les trả lời: “Thưa ông, không!”. “Được rồi, anh chàng ạ, tôi nghĩ rằng bây giờ chỗ tôi không có việc cho anh đâu”.

Les lịch sự cảm ơn rồi bước ra ngoài. Giám đốc đài phát thanh đã đánh giá quá thấp quyết tâm của Les Brown đối với mục đích của mình. Bạn biết không, Les có một mục tiêu xa hơn là đơn thuần trở thành một DJ. Anh muốn mua một ngôi nhà tốt hơn cho mẹ nuôi của mình, người mà anh yêu vô cùng. Công việc DJ chỉ là một bước trong kế hoạch của anh thôi.



Mamie Brown từng dạy Les theo đuổi những ước mơ của anh, vì thế anh cảm thấy chắc chắn rằng anh sẽ được nhận vào làm tại đài phát thanh chứ không phải như lời ông giám đốc đã nói.

Và thế là Les quay trở lại đài phát thanh mỗi ngày trong suốt một tuần, hỏi rằng đã có việc làm nào chưa. Cuối cùng ông giám đốc đài phát thanh nhận anh vào làm một chân sai vặt không trả công. Đầu tiên, anh mang cà phê hay bữa trưa và chiều cho các DJ là những người không thể rời khỏi đài. Dần dần sự nhiệt tình của anh đối với công việc của họ khiến cho các DJ tin cậy và cho anh ngồi chung những chiếc Cadilacs của họ đến thăm những người nổi tiếng như Temptation, Diana Ross và Supremes.

Les làm bất cứ việc gì mà người ta yêu cầu anh, và nhiều hơn nữa. Khi thường đến chơi với các DJ, anh đã tự học cách di chuyển tay trên bàn điều khiển. Anh ở trong phòng điều khiển và miệt mài tập luyện những gì biết được cho đến khi được yêu cầu ra ngoài. Sau đó, khi trở về phòng ngủ lúc đêm xuống, anh

tập luyện và chuẩn bị cho cơ hội mà anh biết là sẽ tự xuất hiện.

Vào một chiều thứ bảy khi Les đang ở đài phát thanh, một DJ tên Rock đã uống rượu khi đang phát sóng. Les là người duy nhất trong đài, và anh biết rằng Rock đang tự đưa mình vào rắc rối. Les nán lại thật gần đó. Anh đi qua đi lại trước cửa sổ của phòng Rock. Trong khi lảng vảng như vậy, anh nói với mình: “Uống đi, Rock, uống nữa đi”.

Les đói bụng, và anh cũng sẵn sàng. Anh sẽ chạy ra phố mua thêm rượu nếu Rock yêu cầu. Khi chuông điện thoại reo vang, Les phóng đến nó. Đó là giám đốc đài phát thanh, như anh đã đoán trước. “Les, tôi là Klein đây”. “Vâng, tôi biết”, Les đáp. “Les này, tôi không nghĩ rằng Rock có thể hoàn tất chương trình của cậu ấy”. “Thưa ông, tôi biết ạ”. “Anh có thể gọi một trong các DJ khác đến để làm nốt không?”. “Vâng, thưa ngài. Tôi sẽ gọi”.

Nhưng khi Les cầm điện thoại, anh tự bảo: “Bây giờ, ông ta phải nghĩ rằng mình điên đây”.



Les gọi điện thoại đi, nhưng nó không đi đến bất kỳ DJ khác nào. Anh gọi cho mẹ anh trước, sau đó là bạn gái anh: “Mọi người hãy ra cổng vòm trước và mở đài lên đi vì tôi sẽ được phát trên đài đấy”, anh nói.

Anh chờ khoảng 15 phút trước khi gọi cho giám đốc đài phát thanh. “Thưa ông Klein, tôi không thể tìm được người nào khác”, Les bảo. Khi đó, ông Klein hỏi: “Chàng trai ạ, anh có biết điều khiển không?”. “Thưa ông, biết ạ”, Les trả lời.

Les lao vào phòng, nhẹ nhàng chuyển Rock sang một bên ngồi vào mâm xoay đĩa hát. Anh đã sẵn sàng. Và anh đang đói. Anh bật nhẹ công tắc trên micro và nói: “Hãy nhìn đây! Đây là tôi, Les Brown, ba chữ P-Les Brown, Platter Playing Poppa của các bạn. Trước tôi không có ai và sau tôi không có ai cả. Do đó, tôi sẽ là một và chỉ một. Trẻ tuổi, độc thân và thích sự pha trộn. Thành thật, có thiện ý, chất lượng bảo đảm sẽ mang đến cho các bạn sự hài lòng và nhiều hành động khác. Hãy nhìn xem, các bạn, tôi là người đáng mến của các bạn đây”.



Bởi vì đã chuẩn bị từ trước, Les đã thành công. Anh đã gây ấn tượng mạnh với khán giả và tổng giám đốc của mình. Sau buổi khởi đầu tốt đẹp đó, Les đã tiếp tục công việc thành công trên đài phát thanh, chính trị, diễn thuyết với công chúng và truyền hình.



Thiên thần trong cuộc đời

Tình yêu là một vị thần trẻ con. Khi đã yêu thì dù là bậc thánh cũng biến thành một đứa trẻ con không hồn không kém.

Khuyết danh



Tôi tên là Mildred Hondorf. Tôi nguyên là giáo viên dạy môn âm nhạc trường trung học Des Moines, bang Iowa (Hoa Kỳ), và tôi đã làm việc này hơn 30 năm nay. Sau từng ấy năm dạy học, tôi nhận ra rằng, mỗi đứa trẻ có một khả năng cảm thụ âm nhạc khác nhau. Tôi không bao giờ thấy thích thú với những gì



được gọi là phi thường, dù rằng tôi đã từng dạy cho không ít những sinh viên tài năng.

Tuy nhiên, tôi có thể chia sẻ cùng mọi người những gì tôi vẫn thường gọi là những học trò “biết vượt qua thử thách của âm nhạc”. Một trong số đó là Robby. Năm 11 tuổi, Robby được mẹ cậu đưa đến lớp nhạc của tôi. Thật tình thì tôi thích các em học sinh đi học ở lứa tuổi sớm hơn, và đó là những gì tôi đã giải thích cho Robby nghe. Nhưng cậu bé đã nói với tôi về ước mơ cả đời của mẹ cậu là được nghe con trai của mình chơi dương cầm. Chính vì thế, tôi đã nhận Robby vào học.

Robby bắt đầu những bài học đầu tiên để chơi dương cầm. Và ngay khi cậu bé bắt đầu, tôi đã nghĩ đó thực sự là những nỗ lực vô vọng. Mặc dù đã cố gắng rất nhiều nhưng dường như cậu bé thiếu những cảm nhận âm nhạc và bị hổng kiến thức về những điệu cơ bản. Nhưng mặt khác, Robby cũng đã nghiêm túc nhìn lại trình độ cảm thụ âm nhạc của mình và cũng phần nào đáp ứng các yêu cầu mà tôi đề ra đối với học trò của mình.



Robby vẫn không ngừng cố gắng luyện tập từ tháng này qua tháng khác trong khi tôi chăm chú lắng nghe và tìm cách động viên cậu bé. Cuối mỗi tuần, Robby đều nói với tôi “Một ngày nào đó, mẹ sẽ đến để nghe em đàn”. Nhưng dường như chẳng có mấy may hy vọng gì cả. Cậu ấy không có năng khiếu bẩm sinh. Tôi chỉ biết mẹ của cậu bé khi thấy bà đứng từ xa vẫy tay hoặc đứng chờ Robby bên cạnh chiếc xe hơi cũ kỹ. Bà ta chỉ vẫy tay, mỉm cười nhưng không bao giờ tiến lại gần.

Một ngày nọ, Robby không đến lớp học. Tôi đã nghĩ đến việc đi gọi cậu bé nhưng lại cho rằng đó là do cậu ta nhận ra mình không có năng lực và quyết định từ bỏ âm nhạc để theo đuổi điều gì đó. Tôi thở phào nhẹ nhõm khi thấy Robby không đến lớp nữa.

Vài tuần sau, tôi gửi thư mời tham dự buổi biểu diễn báo cáo kết thúc khóa học đến nhà của các em học sinh. Đáp lại sự ngạc nhiên của tôi, Robby (cũng nhận được giấy mời) xin tôi cho phép cậu cùng tham gia chương trình này. Tôi cho cậu bé biết buổi biểu diễn chỉ dành cho

các học sinh theo học trọn khóa, và bởi vì cậu bé đã bỏ lớp giữa chừng nên không thể tham gia được.

Robby nói rằng mẹ cậu bé bị bệnh, và không thể đưa cậu đến lớp học, thế nhưng cậu vẫn tập luyện đều đặn. “Em sẽ chơi được!” - cậu quả quyết. Tôi không biết cái gì đã khiến tôi gật đầu đồng ý. Có thể đó là thái độ chân thành của cậu bé mà cũng có thể là có điều gì đó trong tôi nói rằng đó là một hành động đúng đắn.

Buổi tối biểu diễn cũng đến. Sân thể dục của trường học đầy áp khán giả. Tôi để Robby biểu diễn cuối cùng trong chương trình trước khi có thể bước ra sân khấu để nói lời cảm ơn tới tất cả mọi người đã tới tham dự. Tôi nghĩ rằng điều đó không có hại gì cho Robby, và khi cậu bé biểu diễn ở cuối chương trình, tôi có thể cắt ngang phần diễn tệ hại của cậu ấy bằng cách “hạ màn” kết thúc.

Buổi biểu diễn đi dần đến kết thúc. Các em học sinh đã lần lượt lên trình diễn. Cuối cùng, Robby tiến ra sân khấu. Cậu bé mặc một



bộ quần áo nhẵn nhúm, và mái tóc thì rối tung lên. “Tại sao cậu bé lại ăn mặc không giống những học sinh khác? - Tôi nghĩ - Tại sao mẹ cậu bé không chải chuốt, diện cho cậu ấy trông thật lịch sự trong buổi tối đặc biệt này kia chứ? Ít nhất bà ta cũng nên làm thế!”.

Robby bước đến bên cây đàn dương cầm và bắt đầu chơi. Tôi ngạc nhiên quá đôi khi nghe Robby thông báo rằng cậu sẽ chơi bản Concerto số 12, cung Đô trưởng của Mozart. Tôi còn chưa chuẩn bị tinh thần để nghe nữa là...

Những ngón tay của cậu bé lướt trên bàn phím, chúng như nhảy múa thật nhanh nhẹn và thông minh phía trên những phím đàn bằng ngà. Cậu bé diu dặt từng phím đàn qua các cung bậc: lúc bổng, lúc trầm, khi nhanh, khi chậm, nghe thật du dương. Từng nốt nhạc trong bản hòa tấu của Mozart được cậu bé chơi một cách thật ấn tượng. Tôi chưa từng nghe bất cứ ai chơi nhạc của Mozart hay đến thế ở độ tuổi như Robby. Sau sáu phút rưỡi, Robby kết thúc phần trình diễn của mình. Ngay lập tức, tất cả mọi người đều đứng lên và vỗ tay tán thưởng không ngừng!



Quá đỗi sung sướng và bất ngờ, tôi chạy ra sân khấu, ôm chặt lấy Robby và nói: “Cô chưa bao giờ nghe ai đàn hay đến thế! Làm sao em có thể làm được điều đó?”. Thông qua chiếc micro, cậu bé nói: “Thưa cô!... Cô có nhớ em đã từng nói với cô rằng mẹ em bị ốm? Thực sự là mẹ em bị ung thư, và đã qua đời vào sáng nay. Mẹ em bị điếc bẩm sinh và đêm nay là lần đầu tiên mẹ có thể nghe em chơi đàn dương cầm. Chính vì thế, em phải làm điều gì đó thật đặc biệt”.

Tất cả mọi người đều lặng đi, không ai cầm được nước mắt. Khi những nhân viên của Trung tâm xã hội đến đưa Robby đến trại trẻ mồ côi, tôi để ý thấy đôi mắt họ cũng đỏ hoe và ngấn lệ. Tôi nghĩ rằng cuộc đời mình đã trở nên giàu có hơn, may mắn hơn kể từ khi có Robby là học trò của mình.

Không, tôi không bao giờ có được sự kỳ diệu trong cuộc sống, nhưng tối hôm đó, Robby đã trở thành sự diệu kỳ dành cho tôi. Cậu bé đã dạy cho tôi một bài học thật quý báu. Đó là bài học về ý nghĩa của sự kiên nhẫn, tình yêu thương, sự tin tưởng và biết nắm bắt lấy



những cơ hội mà người khác trao cho mình. Tôi tin rằng: có những thiên thần luôn ở quanh ta, có những thiên thần luôn ở bên cạnh ta, và cả ở bên trong mỗi người chúng ta. Ai cũng có ít nhất một thiên thần trong cuộc đời mình...

Trái tim và ngọc quý



Tình yêu là sự rung cảm của một tâm hồn khi gặp một tâm hồn đồng điệu, là sự hòa nhịp của hai trái tim, làm người ta nhìn thấy mọi vật tươi đẹp hơn.

Nhà tâm lý học

Một người phụ nữ tốt bụng đi vào rừng và bắt gặp một viên ngọc bên dòng suối. Sau đó, bà gặp một người đi đường đói lả. Bà mở túi của mình san sẻ phần thức ăn bà có cho người kia.

Người đi đường vô tình thấy viên ngọc, ngỡ ý xin bà viên ngọc đó. Người phụ nữ không ngần



ngại trao nó cho người đi đường. Người kia cảm ơn bà rồi ra đi trong niềm hi vọng viên ngọc đó sẽ mang đến cho ông cuộc sống khá hơn.

Nhưng một vài ngày sau ông trở lại khu rừng tìm người phụ nữ tốt bụng để trả lại viên ngọc. Khi gặp được bà, ông nói:

- Tôi đã suy nghĩ. Tôi biết viên ngọc này giá trị như thế nào, nhưng tôi trả nó lại cho bà với hi vọng bà có thể cho tôi một thứ còn quý giá hơn cái này gấp bội. Xin bà hãy cho tôi tấm lòng nhân ái của bà - vì chính tấm lòng đó khiến bà cho tôi viên ngọc quý.

Yêu hơn chính bản thân

*Đang thật yêu bỗng cảm ghét là còn
yêu một cách âm thầm tha thiết.*

De Saidéry

Một ngày nọ, khi chải tóc
cho con gái, tôi nói: “Mẹ yêu con, Amanda”.

“Con cũng yêu mẹ”, Amanda trả lời.

“À, nhưng mẹ yêu con hơn”.

“Con yêu mẹ nhất”, Amanda nũng nịu.

Tôi tiếp tục chứng minh tình yêu của mình
với con: “Mẹ yêu con hơn bơ đậu phộng”.

“Con yêu mẹ hơn tivi, hơn cả kẹo sôcôla
nữa”, giọng con tôi tha thiết.



Tôi biết đã đến lúc kết thúc cuộc chơi: “Con yêu, tình yêu mẹ dành cho con còn lớn hơn cả vũ trụ này”.

“Mẹ à - Amanda thì thầm - con yêu mẹ hơn cả yêu chính con nữa”.

Tôi lặng đi... Bản chất cuối cùng của trái tim là như thế, yêu một người hơn cả chính bản thân mình...

Miếng pho mai



*Thần lý cuối cùng của cuộc đời này
là tình yêu, có nghĩa là sống và sống
là yêu.*

Voltaire

Tại một ngôi làng nhỏ ở ngoại ô thành phố Chicago, có một ông lão có ba người con trai. Người con cả và người con thứ đều làm ở thành phố, người con út thì sống với ông, hai người sống nương tựa nhau.

Bỗng một hôm, có một tiến sĩ người tí hon tìm gặp ông lão và nói với ông ta rằng: “Thưa quý ông tôn kính, tôi muốn dẫn con trai út ông vào thành phố tìm việc làm, ông có đồng

ý không?”. Ông lão tức giận bảo: “Không được, tuyệt đối là không được, anh rút ngay đi”. Tiến sĩ người tí hon lại nói: “Nếu như tôi tìm cho con trai ông một bạn gái ở thành phố thì ông nghĩ sao?”. Ông lão lắc đầu nguây nguẩy: “Không được, anh mau rút đi!”. Tiến sĩ người tí hon lại nói: “Nếu như bạn gái mà tôi tìm cho con ông và cũng chính là con dâu của ông sau này, lại chính là con gái của Rockefeller thì sao?”. Ông lão ngây người ra, sau một hồi lúng túng, ông đã gật đầu đồng ý.

Vài ngày sau đó, tiến sĩ người tí hon tìm đến vua dầu hỏa hàng đầu nước mỹ Rockefeller và nói với ông rằng: “Thưa ông Rockefeller tôn kính, tôi muốn tìm cho con gái ông một người bạn trai?”. Nói chưa dứt lời tiến sĩ người tí hon đã nghe thấy tiếng hét của Rockefeller: “Đừng có nằm mơ, mau rút ngay đi”. Tiến sĩ tí hon thản nhiên nói tiếp: “Nếu như bạn trai tôi tìm cho con gái ông và cũng chính là con rể của ông sau này chính là phó thống đốc ngân hàng thế giới thì sao?”. Rockefeller lập tức đứng dậy, đến bên cửa sổ và chăm chú nhìn tòa cao ốc trụ sở

của ngân hàng thế giới, sau đó đột nhiên quay sang bắt tay tiến sĩ người tí hon và thỏ thẻ bảo rằng: “Cố gắng giúp đỡ nhé!”.

Vài ngày sau đó nữa, tiến sĩ người tí hon tìm đến thống đốc ngân hàng thế giới và nói với ông ta rằng: “Thưa ngài thống đốc tôn quý ngài nên bổ nhiệm một phó thống đốc ngay!”, ông thống đốc không ngẩng đầu lên mà nói rằng: “Không thể được, ở đây đã có quá nhiều phó thống đốc rồi, tại sao tôi lại bổ nhiệm thêm một người nữa chứ? Vả lại phải bổ nhiệm ai cơ chứ?”. Tiến sĩ tí hon đứng lên và nói rằng: “Nếu như vị phó thống đốc mà ngài sắp bổ nhiệm là con rể của ngài Rockefeller, có được không?”. Thống đốc nghĩ ngợi trong giây lát, ngẩng đầu tươi cười đồng ý.

Trong mỗi chúng ta đều có “miếng pho mát” mà mình mong muốn, chúng ta tìm kiếm, theo đuổi nó nhưng thường không sở hữu được. Thế nhưng nếu chúng ta thay đổi góc độ, tìm kiếm một phương pháp khác, đi bằng con đường khác, có lẽ chúng ta sẽ có một cơ hội.





Điều kì diệu giản dị

*Được yêu, một sự kiện quan trọng
biết bao! Yêu, càng trọng đại hơn
nữa! Vì yêu, trái tim trở nên can
đảm. Nó chỉ còn toàn những gì
thuần khiết, chỉ dựa vào những gì cao
thượng và lớn lao.*

Victor Hugo

*T*rong cuộc sống chúng ta ai
cũng có một ước mơ cho một ngày mai thật đẹp,
dù bình dị hay phi thường - đó có thể là ước
mơ của một cậu bé mồ côi mong có ngày được
chăm sóc trong vòng tay người mẹ, đó là ước mơ
rất đời giản dị của một chú bé tật nguyền được

bước đi bình thường như bao người khác, ước mơ nhìn thấy ánh sáng của một người không thể nhìn thấy được, ước mơ tìm được việc làm mình yêu thích của một chàng trai thất nghiệp, ước mơ tìm được một tình yêu đẹp, được sống yên vui hạnh phúc, hoặc có thể là những ước mơ chinh phục, vượt qua những thử thách, vươn lên khẳng định mình và trở thành những gì mà mình từng ao ước.

Những ước mơ đáng quý, đáng trân trọng đó luôn là niềm hi vọng, là nguồn động lực và niềm tin lớn nhất cho mỗi người để sống, để cảm nhận và hướng đến ngày mai.

Nhưng cuộc sống luôn tiềm ẩn những trở ngại, khó khăn và thử thách bất ngờ - con đường đi đến những ước mơ ấy không hề bằng phẳng. Bao khó khăn, trở ngại và bất hạnh có thể xảy ra vào những lúc không mong chờ nhất như để thử thách lòng dũng cảm của con người. Đó có thể là những trở ngại nhỏ ta vấp phải vào một thời điểm nào đó trước khi tự đứng thẳng trên đôi chân của mình. Có thể nó như những



đám mây đen kịt báo hiệu cơn dông, khiến ngay cả những tâm hồn dũng cảm nhất cũng phải tìm kiếm chỗ che. Cũng có thể do khách quan hay là những ngục tù mà chính ta tự đưa mình vào... khiến ta tổn thương, mất niềm tin, và có lúc tưởng như không còn điểm tựa hay nghị lực để vượt qua. Trước những khó khăn thử thách ấy, mỗi người sẽ tự chọn cho mình một cách đón nhận, đón đầu để có một hướng đi riêng. Có người phó thác cho số phận, có người trốn chạy đi tìm nơi trú ẩn, có người tự thay đổi để thích nghi với hoàn cảnh mới, cũng có người chìm vào biển tự thương thân, trách phận, để rồi ngã ngục trước cơn giông tố cuộc đời...

Thế nhưng, bất kể là ai, tự đáy lòng của mỗi con người đều tồn tại một khát vọng mãnh liệt - đó là khát vọng sống - và được luôn là chính mình.

Chính khát vọng ấy đã khiến bao con tim trần trở, thao thức tìm cho mình một cách nghĩ, một sức mạnh tinh thần, một hướng đi để theo đuổi những hoài bão, ước mơ của mình.



Cuộc sống chúng ta luôn ngập tràn sợ hãi và oán hờn. Hãy chấp nhận và vui sống để vươn lên sẽ tùy thuộc vào cách ta đối mặt với những khó khăn thử thách ta gặp trên con đường như thế nào.

Lính cứu hỏa tình nguyện

*Điều bạn nói không quan trọng mà
quan trọng là cách bạn nói; nơi đó ẩn
dấu bí mật của thời gian.*

William Carlos Williams

Liza Salazar thập thò trước cổng trạm cứu hỏa của thị trấn. Cô cố chờ gặp được một khuôn mặt khả dĩ có thể gửi gắm câu chuyện của mình. Kia rồi, một người đàn ông với khuôn mặt hiền lành và cởi mở, vóc dáng cao to mặc bộ đồ lính cứu hỏa từ trong cổng đi ra. Hình như cô đã trông thấy anh ta đâu đó trên truyền hình.



“Chào anh! Anh có thể nhận một chú bé làm lính cứu hỏa được không?”, Liza nở một nụ cười duyên dáng nhất và hỏi. “Tôi rất sung sướng nếu cô có ý định trở thành đồng nghiệp của tôi. Tuy nhiên nếu cậu bé mà cô bảo trợ muốn làm lính cứu hỏa, cậu ấy phải ráng lớn thêm chút nữa”, người lính cứu hỏa - mà sau này cô biết tên anh ta là Bobby “Tốt bụng” - vui vẻ đáp. Được đà, Liza bộc bạch với Bobby điều cô ấp ủ. Là thành viên của hội từ thiện “Make A Wish” của thị trấn, Liza giúp các trẻ em trong những hoàn cảnh đặc biệt thực hiện được những ước mơ, dù nhỏ nhoi nhất của đời mình. Chú bé lên 7 tuổi hiện được cô bảo trợ tên Frank. Em bị một căn bệnh hiểm nghèo y học đành bó tay. Rất vô tư, Frank thổ lộ với Liza ước mơ trở thành một lính cứu hỏa. Mẹ của Frank khẩn khoản yêu cầu cô giúp đỡ con bà. Chính vì thế Liza mới tới trạm cứu hỏa.

Tối hôm đó, Bobby dẫn cả đội anh tới gặp Liza. Họ bàn bạc và quyết định sẽ giúp Frank thoả mãn ước nguyện - trở thành một lính cứu



hỏa tình nguyện. Ba ngày sau, một chiếc xe cứu hỏa đỗ ở bệnh viện. Mười sáu người lính cứu hỏa xếp hàng bước vào phòng bệnh của Frank. Họ mặc cho chú bé bộ đồ lính cứu hỏa mới may (kích cỡ do Liza bí mật đưa), tuyên bố kết nạp Frank vào đội cứu hỏa và cõng chú ra xe. Frank ngồi trên nóc xe bên cạnh bồn nước, ánh đèn đỏ nhấp nháy và tiếng chuông reo leng keng khi xe chạy. Ngày hôm đó, không có vụ cháy nào nên vào lúc xế chiều Bobby cho một đồng nghiệp của mình ra cánh đồng ngoại ô đốt một đồng rơm và gọi điện báo cháy. Được cả hội bầu làm chỉ huy dập đám cháy, Frank đã ráng hết sức để hoàn thành nhiệm vụ. Nhìn nét mặt rạng rỡ của Frank, cả 16 người lính chỉ biết thốn thức trong lòng.

Hai tuần sau, vào lúc nửa đêm, Bobby đang trực thì nhận được điện của Liza, giọng cô lạc hẳn đi. Bobby hiểu ngay. “Em báo với bệnh viện là sẽ có một cuộc diễn tập chữa cháy. Nhớ mở cửa sổ phòng”, Bobby nói nhanh. Lát sau chiếc xe chở 16 người lính cứu hỏa đã có mặt trước bệnh viện, khẩn trương hệt như đang

phải đối mặt với địa ngục lửa, họ nhanh chóng theo cầu thang bắc ngoài tường lên tới cửa sổ phòng Frank. Chú bé đang hấp hối, 16 người lính bước qua cửa sổ vào phòng, ngả mũ, cúi đầu đứng im lặng quanh giường bệnh của người đồng đội nhỏ.

Tình yêu của ông bà

Tâm cơ thực sự của một người được đo bằng cách anh ta đối xử với những người chẳng đem lại cho anh ta lợi ích gì.

Samuel Johnson



gần nơi tôi ở, có một cậu bé chỉ khoảng 4,5 tuổi, cứ luôn thắc mắc hỏi đủ mọi thứ về ông bà của nó. Tự nhiên sự tò mò của thằng bé tạo cho tôi cảm giác rằng: đối với một đứa trẻ, ông bà như là hiện thân của ma quỷ, là những người vô công rồi nghề và ít có quyền quyết định.



Những đứa trẻ luôn trông mong ông bà một điều duy nhất: mua quà cho chúng, nào bánh kẹo, nào hoa, nào là những tấm thiệp xinh xắn để có thể gửi tặng bạn bè bất cứ lúc nào, nào là những con dao gọt trái cây bé xíu, và cả loại đậu phộng giòn tan, hoặc cuốn băng ghi âm mới toanh (thậm chí vùi cả kẹo bơ cứng Toffee vì ông bà đâu ăn được).

Ông, bà còn là người giúp các cháu rửa bát đĩa. Ông, bà sẽ ngồi suốt ba tiếng đồng hồ để vừa xem vở hài kịch Hy Lạp vừa trông nom cháu, và ông bà sẽ thắc mắc tại sao ông Aristophane lại còn thời gian rảnh rỗi để viết kịch sau khi ông cưới cô Jackie Onassis.

Ông, bà còn là người trông trẻ duy nhất không đòi thêm tiền lương khi phải làm việc qua đêm - và cũng chẳng đòi một xu cho công việc giữ trẻ vào ban ngày.

Tóm lại tất cả đều miễn phí.

Ông, bà còn là người mua món quà mà mẹ không mua cho. Ông, bà luôn là người đến



sớm những ba tiếng đồng hồ cho buổi rửa tội của đứa cháu, buổi lễ tốt nghiệp và cả lễ cưới bởi vì ông, bà muốn giành được một chỗ ngồi tốt để ngắm cháu.

Ông, bà còn là người giả vờ không biết cháu là ai khi đứa cháu hóa trang trong buổi Halloween.

Ông, bà là người yêu thương cháu mình ngay từ khi đầu đứa bé còn chưa có tóc và cứ thế yêu thương vô điều kiện cho đến khi đứa cháu trở thành một người cha đầu hói.

Ông, bà là người khoác thêm áo khoác cho cháu khi chính ông, bà cảm thấy lạnh. Họ dứt cho cháu ăn khi bản thân họ thấy đói và ru cháu ngủ khi họ cảm thấy mệt.

Ông, bà sẽ là người đóng khung bức ảnh in hình bàn tay cháu và đặt nó vào nơi trang trọng nhất trong phòng khách cũ kỹ.

Ông, bà sẽ là người gửi cho cháu một ít tiền trước ngày lễ các bà mẹ.

Ông, bà là người đính lại cho cháu những chiếc cúc áo bị tuột ra, sửa lại khóa kéo và dây


giày và ông, bà luôn mong rằng các cháu cứ nhỏ mãi để họ được chăm sóc.

Khi cháu còn là đứa bé sơ sinh, ông, bà thường nửa đêm thức dậy trông chừng xem cháu có khóc khi đang ngủ không. Khi đứa cháu hỏi: “Bà ơi, sao bà không có con nữa?” Bà sẽ luôn cố gắng để không cho nước mắt trào ra...

Ông giáo và những cốc cà phê

Bất cứ khi nào bạn xung đột với ai đó, có một yếu tố có thể tạo ra sự khác biệt giữa hủy hoại mối quan hệ và làm nó trở nên sâu sắc hơn. Yếu tố đó là thái độ.

William James

ột nhóm sinh viên giờ đã thành đạt trong công việc cùng nhau về thăm thầy giáo cũ. Cuộc nói chuyện nhanh chóng được chuyển sang những vấn đề trong cuộc sống và công việc...

Muốn mời những học trò cũ uống cà phê, ông giáo vào bếp và quay lại với rất nhiều cà phê đựng trong những chiếc cốc khác nhau: cái bằng sứ, cái bằng nhựa, cái bằng thủy tinh, cái bằng pha lê, một số trông rất đơn giản, số khác lại có vẻ đắt tiền, vài cái được chế tác rất tinh xảo...

Khi tất cả mọi người đều đã cầm cốc cà phê trong tay, ông giáo nhẹ nhàng lên tiếng: “Không biết các trò có chú ý không, nhưng những chiếc cốc trông đẹp đẽ, đắt tiền luôn được lựa chọn trước, để lại những cái trông đơn giản và rẻ tiền.

Mặc dù rất đơn giản và dễ hiểu khi các trò muốn điều tốt đẹp nhất cho bản thân nhưng đó cũng là nguồn gốc, nguyên nhân của mọi vấn đề căng thẳng của các trò.

Một điều chắc chắn rằng cái cốc không phải là thứ quyết định chất lượng của cà phê đựng bên trong. Một số trường hợp, nó chỉ đơn giản là cái vỏ đắt tiền hơn và một số khác thậm chí che giấu cái mà nó đang chứa đựng.



Điều các trò thực sự muốn là cà phê chứ không phải cái cốc, nhưng các trò vẫn có ý thức lựa chọn cái cốc tốt nhất. Sau đó các trò mới để mắt đến những cái cốc khác.

Cũng như vậy, cuộc sống của chúng ta là cà phê, công việc, tiền bạc và vị trí xã hội là những cái cốc. Chúng chẳng qua chỉ bao bọc lấy cuộc sống. Và loại cốc mà trò có không làm nên cũng như không thay đổi cuộc đời mà trò đang sống...”.

Đôi khi, chúng ta chỉ quan tâm đến cái cốc mà quên thưởng thức thứ cà phê ông trời đã ban tặng cho chúng ta. Người hạnh phúc nhất không phải là người có những thứ tốt nhất mà là người biết biến những thứ mình đang có thành thứ tốt nhất.

Bạn cháu đã sai



*“Biết mình” là một câu nói hay,
nhưng không phải trong mọi tình
huống. Trong nhiều tình huống,
tốt nhất là hãy nói “biết người”.*

Menander

*T*hưa ngài chủ bút, cháu là một
bé gái tám tuổi. Vài người bạn của cháu nói
rằng không có ông già Noel. Ba nói với cháu:
“Nếu con đọc thấy điều đó trên tờ The Sun thì
nó đúng là như vậy”. Vậy làm ơn cho cháu biết
sự thật: Có ông già Noel hay không?

Virginia O' Hanlon



Cô bé Virginia O'Hanlon đã viết một lá thư gửi tới chủ bút của tờ "New York's Sun". Lá thư được gửi đi ngay trước Noel năm 1897. Trả lời thư cho bé Virginia là một bài báo viết vội ngay vào lúc tờ báo chuẩn bị lên khuôn cho số Giáng sinh.

Dưới tựa đề "Có chứ Virginia, có ông già Noel", bài báo viết:

"Virginia, những bạn bè của cháu đã sai. Các bạn ấy đã bị ảnh hưởng bởi chủ nghĩa hoài nghi của một năm hoài nghi. Các bạn ấy không tin trừ khi đã thấy. Các bạn nghĩ rằng không gì có thể bởi đầu óc nhỏ bé của các bạn không hiểu được. Tất cả mọi đầu óc, Virginia, dù là người lớn hay trẻ em, đều nhỏ bé. Trong vũ trụ rộng lớn này, trí óc con người chỉ là một côn trùng, một con kiến so với thế giới vô cùng bên ngoài nó, nhỏ bé như khả năng trí tuệ của con người trong việc nắm bắt toàn bộ sự thật và kiến thức.

Có chứ Virginia, có ông già Noel. Ông hiện diện cũng chắc chắn như tình yêu, sự rộng lượng và lòng thành tâm đang tồn tại, và cháu

biết rằng chúng luôn hiện hữu, sẽ mang cho cuộc sống của cháu cái đẹp và niềm vui cao quý nhất. Chao ôi, thế giới này sẽ ảm đạm biết bao nếu không có ông già Noel. Nó cũng buồn như nếu không có những bé Virginia. Lúc đó sẽ không có niềm tin trẻ thơ, thơ ca hay sự lãng mạn để sự tồn tại này có thể chịu đựng được.

...Không ai thấy ông già Noel ra sao. Nhưng không có bằng chứng nào cho thấy không có ông già Noel cả. Những điều thật nhất trên thế giới này chính là những điều mà cả người lớn và trẻ em đều không thể thấy. Có bao giờ em thấy những bà tiên nhảy múa trên thảm cỏ xanh chưa? Dĩ nhiên là chưa, nhưng điều đó không chứng tỏ rằng họ không có mặt nơi đó. Không ai có thể nhận thức hoặc tưởng tượng ra được tất cả những điều kỳ diệu không thể thấy được trong thế giới này.

Cháu phá tung cái lúc lắc để tìm cho ra cái gì làm nên tiếng động bên trong nó, nhưng có một tấm mạng che cái thế giới chúng ta không thấy được mà không một người mạnh nhất hoặc thậm chí tập hợp sức của những người mạnh

nhất từng sống có thể xé tan nó được. Chỉ có lòng tin, trí tưởng tượng, thơ ca, tình yêu và sự lãng mạn mới có đủ sức mạnh vén bức màn đó, để chiêm ngưỡng và vẽ nên cái đẹp và sự huy hoàng của nó. Liệu điều đó có thật không? Virginia à, trong cả thế giới này không có gì khác thật và vĩnh cửu ngoài điều đó. Không có ông già Noel. Nhưng, nhờ trời, ông vẫn sống, và sống mãi mãi. Hàng nghìn năm tới nữa, không, Virginia, hàng chục lần của hàng chục nghìn năm sau nữa, ông vẫn sẽ tiếp tục là niềm vui của những trái tim trẻ thơ”.

Tác giả của lá thư toà soạn trả lời bé Virginia chỉ được công bố tên thật sự sau khi ông mất, đó là cây bút bình luận của tờ The Sun, Francis Phareellus Church, lúc ấy 57 tuổi. Và theo bảo tàng báo chí ở Arlington (bang Virginia), bài viết này của ông là bài bình luận được in lại nhiều nhất trong lịch sử báo chí Mỹ. Nhà báo này qua đời năm 1906, còn Virginia O'Henlon Douglas mất năm 1971, lúc bà 81 tuổi, sau một đời cống hiến cho trẻ tật nguyền. Hành trang cho sự nghiệp giáo dục của

bà Virginia là lá thư phúc đáp của Church mà bà cho biết đã mang theo mình suốt cả cuộc đời.

Hơn 100 năm đã trôi qua, nhưng lý lẽ của Church vẫn tiếp tục sống. Bởi nó không chỉ là bài báo trả lời về việc có hay không ông già Noel, mà trên tất cả, nó là thông điệp của lòng tin vào những giá trị nhân loại cao quý.



Tình yêu vĩnh cửu của cha

*Người muốn sống yên bình và
thoải mái không được nói lên tất cả
những gì mình biết và tất cả những
gì mình thấy.*

Benjamin Franklin



Con của cha...

Con có thể không biết cha, nhưng cha biết
rất rõ mọi thứ về con.

Cha biết khi con ngồi xuống và khi con
đứng lên.

Cha quen thuộc với mọi lối đi của con.



Thậm chí bao nhiêu sợi tóc trên đầu con cha cũng đếm được.

Bởi vì con được hình thành trong trí óc của cha.

Cha quyết định đúng thời gian con sinh ra và con sẽ sống ở đâu.

Cha không hề xa cách và giận dữ, nhưng cha là một biểu hiện hoàn chỉnh nhất của tình yêu.

Và đó chính là mong ước của cha để trao tặng tình yêu cho con.

Đơn giản là vì con là con của cha và cha là cha của con.

Mỗi món quà tốt lành con nhận được đều từ bàn tay cha.

Vì cha biết con cần những gì.

Mọi sắp xếp của cha cho tương lai con luôn luôn đầy ắp sự mong chờ.

Vì cha yêu con với một tình yêu vĩnh cửu.

Suy nghĩ của cha về con không thể đếm được như là hạt cát trên bờ biển vậy.

Cha sẽ không bao giờ ngừng làm điều tốt cho con.



Vì con là kho báu của cha.

Nếu con tìm kiếm cha với tất cả trái tim,
con sẽ tìm thấy cha.

Cha có thể làm cho con nhiều hơn con nghĩ.

Vì cha là nguồn động viên lớn nhất của con.

Khi trái tim con tan vỡ, cha sẽ ở bên con.

Như là một người chần cừu ôm cừu con
vậy, cha sẽ ôm con vào gần trái tim mình.

Và cha sẽ mang đi tất cả đớn đau con sẽ
phải chịu đựng trên trái đất này.

Cha luôn là cha, và sẽ mãi là như thế.

Cha luôn đợi con. Yêu con.

Cha của con.

Ba lời nói dối



Hãy nhớ không chỉ nói điều đúng ở đúng chỗ, mà còn khó hơn nhiều là không nói điều sai vào lúc thấy cảm động nhất.

Benjamin Franklin

J.C.Watts hiện là chủ tịch của Gopac - một tổ chức đào tạo cho những người theo đuổi sự nghiệp chính trị tại Mỹ.

Dưới đây là bài diễn thuyết của ông trước toàn thể sinh viên học sinh ở Altus, Oklahoma.

Có ba lời nói dối ở đất Mỹ ngày nay mà tôi mong muốn tất cả các bạn đều nhận thức được.



Lời nói dối đầu tiên là: “Tôi được quyền mắc lỗi”. Các bạn trẻ, lời nói dối đó sẽ làm cho các bạn liên tục vấp ngã mỗi khi bạn nghĩ rằng mình có quyền được phạm sai lầm. Tất cả chúng ta, ai cũng từng phạm sai lầm, nhưng thực chất thì chúng ta không được quyền phạm sai lầm. Nếu bạn sống mà cứ tin tưởng vào lời nói dối đó, bạn sẽ vấp phải hết trở ngại này đến trở ngại khác, không bao giờ có được phương hướng hay tài sản gì trong cuộc sống.

Các bạn là những người trẻ nên không biết được câu chuyện về chàng Len Bias. Cậu ấy là một tiền đạo bóng rổ của trường Đại học Maryland. Cậu chơi dự bị cho Boston Celtics, được dự đoán sẽ trở thành một ngôi sao, cùng với Larry Bird, Kevin McHale, và Robert Parrish, có thể đem chức vô địch về cho đội mình. Len Bias rất cao to, khỏe mạnh, nhảy và giữ bóng tốt, ném bóng hay, nhanh như sóc và có nhiều người ví cậu với Michael Jordan. Có một vài người bạn của Len Bias tới chơi. Họ chúc mừng cậu là người đầu tiên được chơi cho đội bóng rổ nhà nghề. Họ mang theo một ít cocaine. Len

Bias thử một chút, và chỉ trong một vài phút, tìm cậu ấy phản ứng lại với cocaine, và cuộc sống đã rời bỏ cậu. Đến bây giờ, tôi vẫn không xác minh được cậu ấy đã từng sử dụng ma túy hay không. Tận sâu thẳm trong tâm trí, tôi không nghĩ rằng Len Bias từng nghĩ “Có chuyện gì to tát đâu. Mình cũng chỉ là người. Cũng có quyền được phạm sai lầm chứ. Nếu mình bị bắt thì sao? Nếu bị sốc thì sao? Mà thế thì có sao? Mình chỉ là người thôi, tất nhiên có khi phạm sai lầm chứ!”. Các bạn trẻ, chỉ một sai lầm đó đã làm Len Bias mất cả mạng sống. Đó là lý do tại sao bạn đừng nên tin rằng: “Tôi tất nhiên được phạm sai lầm”. Chúng ta ai ai cũng có sai lầm, nhưng chúng ta không “tất nhiên” gì với những sai lầm cả.

Lời nói dối thứ hai, rất phổ biến ở bậc phổ thông, đó là “Chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra với mình đâu”.

Các bạn trẻ, chúng ta ai ai cũng có niềm tin kiểu như thế. Chúng ta luôn tin rằng tất cả những điều xấu trong cuộc sống sẽ xảy ra với người khác, chứ không bao giờ xảy ra với



chúng ta cả. Chúng ta tự bảo mình như thế - không bao giờ xảy ra với mình đâu! Có một câu chuyện xảy ra 6 năm về trước mà nếu tôi có sống thêm 150 năm nữa, tôi cũng không thể nào quên. Tôi là một fan của môn bóng rổ và đội bóng tôi thích nhất là LA Lakers. Tôi đã từng thích thú xem Lakers thi đấu khi đội có Kareem Abdul-Jabbar, Magic Johnson, James Worthy, Michael Cooper, toàn là ngôi sao. Tôi đã thích thú biết bao mỗi khi xem họ thi đấu!

Trong đó, vận động viên tôi thích nhất là Magic Johnson. Tôi thích nhìn cách anh ấy chơi bóng, rất khéo léo và nhanh nhẹn, lại có nụ cười rất dễ mến. Và có lần, khi từ sở làm về nhà để ngồi xem buổi họp báo của Lakers trên tivi, dĩ nhiên là có cả Magic Johnson nữa. Bạn có biết anh ấy nói gì với tất cả những thanh niên ở Mỹ không? Tôi sẽ không bao giờ quên điều đó, thậm chí nó còn vang vọng bên tai tôi mỗi khi nhớ lại. Anh ấy nói: "Có lẽ tôi đã quá khờ dại. Tôi đã không bao giờ nghĩ chuyện này có thể xảy ra với tôi". Bạn biết Magic nói về điều gì không? Chuyện gì mà anh ấy nghĩ không thể

xảy ra với mình? Magic Johnson có kết quả thử HIV dương tính! Và anh ấy nói: “Tôi đã không bao giờ nghĩ chuyện này có thể xảy ra với tôi”. Tôi nghe anh ấy lặp đi lặp lại câu đó nhiều lần...

Các bạn trẻ, mỗi khi các bạn làm sai việc gì, các bạn thường tự nói gì với mình: “À, chuyện đó chẳng bao giờ xảy ra với mình đâu mà!”. Tôi vẫn nhớ 5 năm trước khi tôi bị mất cấp ô tô, ngay giữa ban ngày. Tôi nhớ khi viết bản tường trình cho cảnh sát, tôi đã viết rằng: “Không thể tin được là chuyện này lại xảy ra với tôi!”. Chuyện này đáng lẽ phải xảy ra với những người khác. Tôi đọc thấy trên báo rồi, tôi xem trên tivi rồi, nhưng tôi không bao giờ nghĩ nó có thể xảy ra cho tôi... thế mà nó đã xảy ra. Bạn có biết Peter Rose không? Anh ấy lẽ ra vẫn chơi bóng chày ở giải chuyên nghiệp. Nhưng anh ấy bị đuổi vì đã cá độ trong các trận bóng chày, và như thế là phạm luật. Sâu thẳm trong tôi, tôi không nghĩ rằng Peter đã nghĩ: “À, chuyện đó không thể xảy ra với mình đâu, mình không thể bị bắt vì cá độ được!”. Giả như có ai có thể nói với Peter Rose và Magic Johnson rằng: “Magic và Peter

này, đây có phải là kỳ nghỉ đáng giá của các cậu chẳng? Nó có đáng để để phải đánh đổi cả sự nổi tiếng, nghề nghiệp và tương lai của các cậu? Các cậu đã làm gì vậy?”. Các bạn trẻ à, chuyện gì cũng có thể xảy ra, với bất kỳ ai.

Lời nói dối thứ ba, các bạn hãy suy nghĩ thật kỹ để thật sự hiểu nó, đó là: “Mình còn rất nhiều thời gian”.

Các bạn trẻ, các bạn có biết mình thường tự nói gì với bản thân không? Chúng ta nghĩ: “Mình sẽ trở thành một cầu thủ bóng chày chuyên nghiệp, mình sẽ trở thành một cầu thủ bóng rổ nổi tiếng! Thế thì mình khỏi phải lo về môn Toán, môn Chính tả, hay Vi tính... Mình còn rất nhiều thời gian cho chúng!”. Các bạn trẻ ơi, các bạn không hề còn nhiều thời gian đâu. Các bạn đang là những thanh niên, học sinh, sinh viên và các bạn phải tạ ơn thượng đế rằng vẫn còn có những con người lặng lẽ mà bạn gọi là giáo viên. Bạn phải cảm ơn thượng đế rằng bạn đang học với những giáo viên sẵn sàng phạt bạn, hoặc buộc bạn phải làm những gì bạn đã biết, vì họ tin rằng bạn có khả năng

để hoàn tất công việc. Các bạn có hứng thú với rất nhiều thứ không liên quan tới khả năng của mình, không giúp gì cho công việc của mình sau này... Các bạn tự lừa dối mình vì các bạn không chịu dành thời gian cho những thứ mà bạn biết là cần thiết, như môn Toán, như Chính tả, như Vi tính... Các bạn nghĩ: “Mình còn rất nhiều thời gian cho chúng!”. Không, bạn không hề còn nhiều thời gian, vì hôm nay là ngày bạn bắt đầu chuẩn bị cho cả cuộc sống sau này của bạn. Và tôi hy vọng bạn sẽ bắt đầu chuẩn bị ngay từ hôm nay.

Tổng kết lại, có ba lời nói dối, đó là: “Mình được phép phạm lỗi”. Không, các bạn không được phép như thế. Chúng ta tạo ra lỗi sai, nhưng chúng ta không được phép làm điều đó. Lời nói dối thứ hai là “Điều đó sẽ không bao giờ xảy ra với mình!”. Đúng vậy, các bạn ạ, tất cả mọi việc đều có thể xảy ra với chúng ta. Và lời nói dối thứ ba chính là “Mình còn khối thời gian!”. Các bạn không có nhiều thời gian như vậy đâu. Tôi không biết bao nhiêu người trong số các bạn xem việc vào đại học là quan trọng.



Một số trong các bạn có thể theo học ở một trường dạy nghề, số có thể tìm một việc làm ngay sau khi tốt nghiệp phổ thông. Tôi không biết các bạn rồi sẽ làm gì, nhưng hy vọng rằng các bạn sẽ hiểu được điều này: Những điều tốt đẹp luôn đến với những người chăm chỉ, trung thực và có trách nhiệm... Mong rằng các bạn sẽ có đủ lòng tin để dũng dạc nói rằng "Mình có thể làm được!".

Đôi dép của mẹ



Nói hay và hùng hồn là một nghệ thuật, nhưng biết lúc nào cần ngừng lời cũng là một nghệ thuật chẳng kém hơn.

Wolfgang Amadeus Mozart

Tôi sống trong một căn nhà nhỏ, phía Đông giáp với biển. Quanh nhà tôi là một rừng chuối xanh biếc màu lá. Trường cấp I cách nhà 20 cây số. Mỗi ngày, tôi đều phải thức dậy từ tờ mờ sáng, đeo cái túi vải cũ mẹ khâu chéo qua vai, lăm lăm bắt đầu chặng đường dài đi bộ của mình. Vừa đi, tôi vừa lăm nhẩm học bài, có



khi hát hay kể chuyện một mình cho đỡ buồn, đỡ sợ. Đi miết rồi cũng quen, cũng tới.

Nhưng khi tan học, chặng đường về thật khủng khiếp. Mặt trời lúc này đã lên tới đỉnh sào và trắng cát trắng rộng mênh mông, mát lạnh lúc đi giờ đã trở thành một cái chảo khổng lồ nóng rát. Để chạy được qua đó, chân tôi phải phồng rộp lên, mỗi lần bàn chân chạm xuống mặt cát là mỗi lần muốn chảy nước mắt, đau đớn tưởng kéo dài mãi không thôi.

Ước mơ đầu tiên trong đời, tôi dành mơ một đôi dép nhựa. Nhưng mẹ tôi nghèo lắm, bà không đủ tiền sắm dép cho tôi. Thay vào đó, bà làm cho tôi một đôi dép chuối. Đôi dép là hai miếng bẹ chuối còn xanh cắt vừa chân, thêm sợi dây chuối khô chằng qua lại làm quai dép. Mẹ dặn tôi bọc kín đôi dép lại, buổi sáng đi qua trắng cát, bôi cát dưới một bụi cỏ lên, vùi đôi dép ở dưới để chúng khỏi khô vì nắng nóng. Trưa về, tôi bôi dép lên mang, lúp xúp chạy qua trắng cát. Bẹ chuối giúp chân tôi nguyên lành trên chảo cát nóng. Và sáng nào mẹ cũng dậy sớm, cắt bẹ chuối tươi làm cho

tôi một đôi dép như thế, nhựa chuối chát nông dính đầy vết trên tay mẹ.

Một ngày, trên đường về, tôi gặp một ông bố đi chân trần cõng đứa con gái nhỏ băng qua trắng cát. Đứa con gái riu rít kể chuyện, ông bố cũng tươi cười lắng nghe, nhưng cái kiểu bước đi dường như muốn nhảy nhồm lên vì nóng của ông chỉ có tôi hiểu: nóng và rất chân quá. Bất giác, thay vì lẩm nhẩm hát một mình, tôi tự hỏi rằng: mẹ có giống ông bố kia không, bà chịu rất nhiều vất vả vì tôi, nhưng lúc nào cũng tươi cười, dịu dàng với tôi. Sớm hôm sau, tôi thức dậy sớm hơn nữa, phụ mẹ làm thêm hai đôi dép chuối. Khi đi qua trắng cát, tôi vui hai đôi dép sơ sơ để ai cũng nhìn thấy nó trôi lên. Lúc trở về, chợt thấy mừng vì hai đôi dép đã không còn ở đó. Không biết những người dùng nó có cảm thấy mát chân hơn không? Những ngày sau, cũng có khi vẫn còn ở đó hai hoặc một đôi dép, nhưng những đứa nhỏ ở cách trường một trắng cát đã bắt đầu kể cho nhau nghe về

những đôi dép chuối, và rồi, ai cũng làm dép chuối để vượt cát an toàn. Nhưng dù là ít hay nhiều người đi qua trắng cát đỏ, bạn tin không, vẫn có những đôi dép thừa được vùi sẵn để tặng cho những người xa lạ. Và bây giờ, tôi vẫn tin rằng, dù tôi có một mình, dù tôi gặp khó khăn, ở đâu đó vẫn có những “đôi dép chuối” của mẹ tôi hay của những người xa lạ tốt bụng, giúp tôi đi những bước vững chãi trong cuộc sống này.

Bản nhạc câm



*Bất cứ khi nào bạn thấy mình dừng
về phía đám đông, đã đến lúc để dừng
bước và tự ngắm lại mình.*

Mark Twain

Mùa xuân lạnh lẽo trườn đến
vùng lân cận, phủ lên dãy núi một lớp hoa dại
cùng hơi đất mới, nhắc nhở tôi về những ngày
hôm qua vui sướng. Tôi đang kỷ niệm Ngày
của Mẹ cùng với ba đứa con và gia đình chúng.
Chúng tôi giốn đùa vui vẻ, cắm trại và chơi
bóng chuyền ở sân sau. Ấy vậy mà lòng tôi đau
nhói bởi đứa con không về.



Thằng út Brian của tôi đi rồi. Nó đổi tâm tính từ một đứa gắn bó với gia đình, dịu dàng, giàu lòng nhân ái trở thành một kẻ xa lạ bản tính trước khi bỏ học, bỏ đội tuyển tennis trường rồi mất hút vào đường phố cách đây sáu tháng.

Tôi ao ước được sống lại những ngày mà nó ào vào nhà, hét om sòm: “Mẹ! Mẹ tới trường coi con tập giao bóng không?” Những chiều chủ nhật, nó thường mở “đấu trường Olympic” cho đám cháu, cùng reo hò mừng chiến thắng với chúng. Thỉnh thoảng vào mùa hè, nó còn trải nệm mang gối ra sân cho tất cả chúng tôi cùng ngồi ngắm sao và lăn ra đánh một giấc ngon lành.

Chúng tôi nhớ nó quá!

Dấu sự nhạy cảm và lòng nhân ái của Brian khiến nó được người lớn và trẻ nhỏ yêu mến, nhưng nó lại khó kết bạn với bọn trẻ cùng trang lứa và luôn bị dằn vặt suốt thời gian ở trường.

Ở tuổi 17, nó phải chống chọi với chứng trầm uất. Bất thành, nó bèn chạy trốn, bỏ ra

sống ngoài đường - cho rằng đó là nơi nó được chấp nhận. Nhưng chẳng bao lâu sau, nó thất thểu trở về nhà, hứa sẽ chung sống hòa đồng với gia đình. Một chiều đông nọ, trong tiếng thốn thức não nề, nó gọi: “Mẹ ơi lại đây. Con sợ quá! Thế giới này thật xấu xa”.

Tôi lao bổ đến thẳng con cao gần 2 mét của mình và ôm chầm lấy nó. Mồ hôi pha nước mắt nhòe nhoẹt trên má nó. Tôi định vuốt tóc con, nhưng vì không với tới nên chỉ lau trán nó mà thôi. “Brian”, tôi dỗ dành. “Rồi con sẽ vượt qua giai đoạn khó khăn này. Thế giới cần những cậu bé như con. Để mẹ đưa con tới gặp chuyên gia tư vấn, và chúng ta sẽ cùng nhau giải quyết”.

Nhưng vài ngày sau, nó lại biến mất.

Ngay từ lúc sinh Brian ra, tôi đã biết một ngày nào đó mình sẽ mất nó - nhưng không phải như kiểu này. Hồi 3 tuổi, nó dầm mưa, bêu nắng, cười đùa với mây trời, xây đường phố và đường hầm cho đoàn xe tải của nó. Một buổi sáng nó nín thở chạy ào tới tôi. “Mẹ”, nó giơ tay

lên hết, rồi thì thảo tiết lộ bí mật của mình, “Mẹ, trái tim con hạnh phúc đến nỗi nó khiến con sung sướng”.

Trong suốt những năm đầu trung học, nó kết bạn với những người già mà nó tới giao báo. Nó tha về nhà đủ loại hoa lá và gây một khu vườn. Một bà goá tặng nó nguyên cuốn sưu tầm tem. Với một khách hàng đang tranh cử vào chính phủ, nó gửi kèm một mẫu giấy vào tờ báo giao cho bà ta. “Thưa bà North, tối qua cháu đã xem cuộc bầu cử trên tivi. Cháu rất vui vì bà thắng cử”. Sau đó, bà khách này tiến cử nó vào làm bồi trong tòa nhà quốc hội bang.

Nó giúp bà Hall, một giáo viên về hưu, chăm sóc con chó ốm. Nhiều tối nó kiên nhẫn ngồi lắng nghe bà kể chuyện Chiquita - chú chó bé tẹo, có thể nhét vừa túi áo bà. Ngày Chiquita chết, nó mang cả cây tử đinh hương đến cho người phụ nữ đau khổ và cũng bỏ bữa tối như bà.

Tôi đã từng kéo nó ra khỏi những cơn ác mộng và cơn sốt, “đãi vàng” với nó bên bờ sông,

dẫn nó leo núi, và cùng chạy với nó trên xa lộ.
Giờ lẽ nào tôi lại bỏ mặc nó!?

Tôi mở cửa phòng Brian, giật thót mình trước bộ đồ cạo râu quen thuộc còn để đó, chợt cảm nhận sự im lặng hãi hùng bao trùm lấy mình. Vuốt tấm mền trên giường, khuyu xuống, vùi đầu vào gối, cố hình dung sự hiện diện của nó, tôi cầu nguyện như bao bà mẹ khác cầu nguyện khi một đứa con đang cần.

Tôi khóc than cho bản nhạc lòng không bao giờ được nghe thấy của con. Nhớ lại những mẩu giấy thời thơ ấu nó cắt ra từ báo rồi dán xuống cửa phòng tắm cho tôi. Nhớ tiếng đập tường âm ĩ của tuổi vị thành niên lúc nó chúc tôi ngủ ngon sau khi tắt đèn.

Tất cả những ký ức ấy giúp tôi trải qua những đêm không ngủ và những ngày âu sầu. Một tuần sau, Brian lại gọi. “Mẹ ơi, con trở về nhà được không? Ở đây thật khủng khiếp. Chắc con khủng mất thôi. Mẹ đến gặp con nói chuyện được không?”



Tôi phóng như bay đi kiếm chìa khoá và lao ra xe hơi, thăm cầu nguyện suốt dọc đường. Ở đó, trong nhà hàng nhờ nhờ tối, đứa con trai tôi, mắt sâu thò lơ trên gương mặt mệt mỏi đang ngồi. Trông nó vừa giống như một ông già đồng thời như một đứa trẻ lạc đường. Khi tôi tới gần, mặt nó sáng bừng lên. “Chào mẹ, cảm ơn mẹ đã đến”.

Tôi ngồi xuống đối diện con. Nó nói liền. “Con bối rối quá. Đầu con muốn nổ tung”.

Tôi đặt tay lên tay con. “Nếu con sống dựa vào những nguyên tắc thì con hãy về nhà. Rồi con sẽ bước đi đúng hướng”.

Brian chống tay lên cằm, nhìn mông lung ra cửa sổ. “Tuần trước con đi ngang công viên nơi con từng chơi đấu tennis. Nếu không bị xáo trộn thì hẳn bây giờ con đã đoạt được học bổng tennis để vào đại học rồi. Con đi lên đồi nơi mẹ hay ngồi cổ vũ cho con. Quang cảnh thật cô quạnh và yên ắng. Con ngồi đó trong mưa cho đến khi trời tối mới trở lại ngủ đở trong xe hơi của ai đó”.

Nỗi đau trong mắt con trai khiến trái tim tôi quặn lại.



Nó trở về nhà chỉ để lại biến mất vài ngày sau đó. Một lần nữa, nó né tránh chúng tôi. Tệ hơn, chúng tôi phải sống mòn mỗi tháng này qua tháng nọ trong nỗi sợ hãi không tên.

Thời gian trôi qua, Ngày của Mẹ lại đến - lần đầu tiên không có Brian. Ban ngày tôi can đảm vui đùa, cắm trại. Nhưng tối đến, nỗi trống vắng tràn về. Tôi đã hả hê chiêu chuộng các cháu, cảm ơn gia đình đã dành cho tôi ngày này, nhưng giờ đây, căn nhà im lìm trong ánh hoàng hôn. Thành linh, một tiếng gõ nhẹ lay tôi bừng tỉnh. Tôi hân hoan chào đón “sự phá bĩnh” này.

Kìa, Brian đứng đó! Gương mặt gầy gò, quần áo nhàu nát và hôi hám, nhưng mắt nó cố gắng kìm giấu nỗi đau sau tia nhìn thất thần. “Con cần phải đến đây”, nó nói. “Con không thể để Ngày của Mẹ trôi qua mà không nói cho mẹ biết rằng con luôn nghĩ về mẹ”. Nó đứng thẳng vai, mỉm cười và chìa ra hai cành hoa cẩm chướng. Tôi đọc tấm thiệp: “Mẹ, con yêu mẹ, và con luôn nhớ về mẹ nhiều hơn mẹ nghĩ”.



Hai cánh tay nó ôm chặt lấy tôi tựa tựa nắng xuyên thủng màn bão tố, giọng nó thì thảo: “Mẹ, con muốn lo liệu cuộc đời mình, đối mặt với nỗi đau, nhưng con sẽ không bao giờ làm mẹ khổ”. Tôi tựa vào vai con, vùi mặt vào cái mùi mồ hôi quen thuộc trên áo nó.

Lần này, Brian ở lại luôn. Mới đầu rất khó khăn, nhưng rồi mười năm sau nó sống rất tốt. Mỗi năm, cứ tới Ngày của Mẹ là tôi lại ăn mừng ngày con trở về nhà. Sâu thẳm trong lòng, tôi tôn sùng vẻ kỳ diệu của kỷ niệm bí mật này.

Mẹ không thích con kêu khó



*Đam mê tái tạo thế giới cho tuổi trẻ.
Nó khiến mọi thứ trở nên sống động
và đáng kể.*

Ralph Waldo Emerson

Đây là câu chuyện cảm động có thật do một tiến sĩ của Đại học Harvard kể lại. Anh là Tiến sĩ An Kim Bằng (Jinpeng An), người Trung Quốc, tốt nghiệp Toán học tại Đại học Harvard.

Ngày 5/9/1997 là ngày tôi rời gia đình đi nhập học ở Đại học Bắc Kinh, khoa Toán. Ngọn



khói bếp dài cất lên từ trên nóc ngôi nhà nông dân cũ nát gia đình tôi. Người mẹ chân tật tễnh của tôi đang nấu mì sợi cho tôi, bột mì này có được nhờ mẹ đổi năm quả trứng gà cho hàng xóm. Chân mẹ bị thương vì mấy hôm trước, để thêm chút tiền cho tôi nhập học, mẹ đẩy một xe chất đầy rau từ thôn ra thị trấn, trên đường bị trật chân.

Bưng bát mì, tôi đã khóc. Tôi buông đĩa quỳ xuống đất, xoa nắn chỗ chân sưng phồng lên to hơn cả cái bánh bao của mẹ, nước mắt rơi xuống đất...

Nhà tôi ở Thiên Tân, làng Đại Hữu Đối, huyện Vũ Thanh, tôi có một người mẹ tốt nhất thế gian tên là Lý Diễm Hà. Nhà tôi vô cùng nghèo khó.

Khi tôi ra đời, bà nội ngã bệnh ngay trên giường sưởi, tôi bốn tuổi, ông nội lại mắc bệnh hẹp khí quản và bán thân bất toại, những món nợ trong nhà lớn dần theo năm tháng. Khi bảy tuổi, tôi được đi học, học phí là mẹ vay người khác. Tôi thường đi nhặt những mẫu bút chì

bạn bè vút đi, dùng dây buộc nó lên một cái que rồi viết tiếp, hoặc dùng một cái dây chun xoá sạch những cuốn vở bài tập đã viết, rồi viết lại lên đó. Mẹ thương tôi đến mức, cũng có lúc đi vay vài hào của hàng xóm để mua vở và bút chì cho tôi.

Nhưng cũng có những khi mẹ vui vẻ, là khi bắt kể bài kiểm tra nhỏ hay kỳ thi lớn, tôi luôn đứng đầu, toán thường được 100/100 điểm. Dưới sự khích lệ của mẹ, tôi càng học càng thấy ham thích. Tôi thực sự không hiểu trên đời còn có gì vui sướng hơn được học hành.

Chưa đi học lớp một tôi đã thông thạo cộng trừ nhân chia và phân số, số phần trăm. Khi học Tiểu học tôi đã tự học để nắm vững Toán Lý Hoá của bậc Trung học Phổ thông. Khi lên trung học, thành phố Thiên Tân tổ chức kỳ thi vật lý của bậc Trung học, tôi là đứa học trò nông thôn duy nhất của cả năm huyện ngoại thành Thiên Tân được giải, một trong ba người đỗ đầu. Tháng 6 năm đó, tôi được đặc cách vào thẳng trường Trung học số 1 danh tiếng của Thiên Tân, tôi vui sướng chạy như bay về nhà.



Nào ngờ, khi tôi báo tin vui cho cả nhà, mặt bố mẹ chất chứa toàn những đau khổ; bà nội vừa mất nửa năm, ông nội đang gần kề cái chết, nhà tôi đã mắc nợ tới hơn mười nghìn Nhân dân tệ rồi. Tôi lặng lẽ quay về bàn học, nước mắt như mưa suốt một ngày.

Đến tối, tôi nghe thấy ở ngoài nhà có tiếng ồn ào. Thì ra mẹ tôi đang định dắt con lừa con của nhà đi bán, cho tôi đi học, nhưng ba tôi không chịu. Tiếng ồn ào làm ông nội nghe thấy, ông đang bệnh nặng, trong lúc buồn bã ông đã lìa đời.

Sau lễ an táng ông nội, nhà tôi lại mắc thêm vài nghìn tệ tiền nợ nữa. Tôi không còn dám nhắc đến việc đi học nữa, tôi cắt "Giấy báo nhập học" thật kỹ vào vỏ gối, hàng ngày tôi ra đồng làm việc cùng mẹ.

Sau hai hôm, tôi và ba tôi cùng lúc phát hiện ra: con lừa con biến mất rồi. Ba tôi sứt mặt lại, hỏi mẹ tôi:

- Bà bán con lừa con rồi à? Bà bị thần kinh hay sao? Sau này lấy gì mà kéo? Lương thực

hoa màu bà đẩy xe tay nhé, bà tự công nhé? Bà bán lửa một hai trăm bạc liệu cho nó học được một học kỳ hay là hai học kỳ?

Hôm đó mẹ tôi khóc, mẹ tôi dùng một giọng rất dữ dội rất hung dữ để gào lại ba tôi:

- Con cái mình đòi đi học thì có gì sai? Nó thi lên được trường số 1 của thành phố. Nó là đứa duy nhất của cả huyện này đấy, tôi không thể để cho tiền đồ của nó bị lỗ dở được. Tôi sẽ dùng tay đẩy, dùng lưng vác, để cho nó đi học...

Cầm sáu trăm tệ mẹ vừa bán lửa, tôi thật sự chỉ muốn quỳ xuống dập đầu trước mẹ. Tôi đã thích được học quá rồi, mà còn học tiếp, thì mẹ sẽ khổ sở bao nhiêu, vất vả bươn chải thêm bao nhiêu?

Mùa thu năm đó tôi quay về nhà lấy áo lạnh, thấy mặt ba tôi vàng như sáp, gầy da bọc xương đang nằm trên giường sỏi. Mẹ bình thản bảo: "Có gì đâu, bị cảm, sắp khỏi rồi". Ai ngờ, hôm sau tôi xem vỏ lọ thuốc của ba, thì thấy đó là thuốc ngăn ngừa tế bào ung thư phát triển. Tôi kéo mẹ ra ngoài nhà, khóc hỏi mẹ mọi

chuyện là thế nào, mẹ bảo, từ sau khi tôi đi học, ba bắt đầu đi ngoài ra máu, ngày càng nặng lên.

Mẹ vay sáu nghìn tệ đưa ba lên Thiên Tân, Bắc Kinh đi khắp nơi, cuối cùng xác định là u nhu ruột bowel polyps, bác sĩ yêu cầu ba phải mổ gấp. Mẹ chuẩn bị đi vay tiền tiếp, nhưng ba kiên quyết không cho. Ông nói, bạn bè họ hàng đã vay khắp lượt rồi, chỉ vay mà không trả thì còn ai muốn cho mình vay nữa!

Hàng xóm kể với tôi: Mẹ dùng một phương pháp nguyên thủy và bi tráng nhất để gặt lúa mạch. Mẹ không đủ sức gánh lúa mạch ra sân kho để tuốt hạt, mẹ cũng không có tiền thuê người giúp, mẹ bèn gặt dần, lúa mạch chín chỗ nào gặt chỗ đó, sau đó dùng xe cải tiến chở về nhà, tối đến mẹ trải một tấm vải nhựa ra sân, dùng hai tay nắm từng nắm lúa mạch đập lên một hòn đá to... Lúa mạch trổng trên ba mẫu đất của nhà, một mình mẹ làm, một đến mức không đứng dậy nổi nữa thì mẹ ngồi xồm xuống cát, đầu gối quỳ còn chảy máu, đi đường cứ cà nhắc...



Không đợi hàng xóm kể hết, tôi chạy như bay về nhà, khóc to gọi mẹ: “Mẹ, mẹ, con không thể đi học nữa đâu...”.

Kết quả, mẹ vẫn tổng tôi lên trường. Tiền sinh hoạt phí mỗi tháng của tôi chỉ 60 đến 80 tệ, thật thảm hại nếu so với những người bạn học khác mỗi tháng có 200-240 tệ. Nhưng chỉ mình tôi biết, món tiền nhỏ này mẹ tôi cũng phải tần tiện lắm, từ ngày đầu tháng đã dành từng hào từng hào, bán từng quả trứng gà, rau xanh lấy từng đồng từng đồng, có lúc dành dụm không đủ đã phải giắt tạm vài đôi chục. Mà cha tôi, em trai tôi, dường như chẳng bao giờ có thức ăn, nếu nhà ăn rau cũng chẳng dám xào mỡ, chỉ chan tí nước dưa muối ăn qua bữa. Mẹ không muốn tôi đói, mỗi tháng mẹ chăm chỉ đi bộ hơn mười cây số mua mì tôm với giá bán buôn.

Rồi mỗi cuối tháng, mẹ vất vả công một túi nặng lên Thiên Tân thăm tôi. Trong túi ấy ngoài những gói mì tôm ra, còn có nhiều xấp giấy loại mẹ phải đi bộ ra một xưởng in ngoài thị trấn cách nhà 6km để xin cho tôi (đó là giấy



để tôi làm nháp toán), cả một chai tương cay rất to, cải bẹ muôi thái sợi, và cả một cái tông đơ để cắt tóc. (Cắt tóc nam rẻ nhất Thiên Tân cũng phải 5 tệ, mẹ muốn tôi dành tiền cắt tóc để mua thêm lấy vài cái bánh bao mà ăn).

Tôi là học sinh cấp 3 duy nhất của Thiên Tân đến cả rau ở bếp ăn nhà trường cũng không mua nổi, chỉ có thể mua vài cái bánh bao, mang về ký túc ăn cùng mì sợi khô hoặc chấm với tương ớt, kẹp dưa muối để ăn qua bữa. Tôi cũng là học sinh duy nhất không có giấy kiểm tra, chỉ có thể tận dụng giấy một mặt của xưởng in để viết bài. Tôi là đứa học sinh duy nhất chưa bao giờ dùng xà phòng, khi giặt quần áo tôi thường xuống nhà bếp xin ít bột kiềm nấu ăn (alkali - chất kiềm, dùng để hấp bánh bao, làm bánh nướng, làm nước soda) là xong. Nhưng tôi chưa bao giờ tự ti, tôi cảm thấy mẹ tôi khổ cực cả đời, như người anh hùng chống lại đói khổ, làm con của người mẹ như thế tôi rất tự hào.

Hồi mới lên Thiên Tân, tiết học tiếng Anh đầu tiên khiến tôi ù cạc. Khi mẹ lên, tôi kể cho mẹ nghe tôi sợ tiếng Anh thế nào, ai ngờ mẹ chỉ cười bảo:



“Mẹ chỉ biết con là đứa trẻ con khổ cực nhất, mẹ không thích con kêu khó, vì chịu khổ được thì chả còn gì khó nữa”.

Tôi hơi bị nói lấp, có người bảo, học tiếng Anh đầu tiên cần làm chủ được cái lưỡi của mình, bởi vậy tôi thường kiếm một hòn sỏi ngậm vào miệng mình, rồi gắng đọc tiếng Anh. Hòn sỏi cọ xát vào lưỡi tôi, có lúc máu chảy ra bên mép, nhưng tôi cố gắng để kiên trì. Nửa năm trôi qua, hòn sỏi nhỏ đã bị mài tròn đi, lưỡi tôi cũng đã nhẵn, tiếng Anh đã thành người giỏi thứ 3 của lớp. Tôi vô cùng cảm ơn mẹ, lời mẹ khích lệ tôi vượt qua khó khăn lớn trong học tập.

Năm 1996, lần đầu tiên tôi được tham gia cuộc thi Olympic tri thức toàn quốc khu vực Thiên Tân, đoạt giải Nhất môn Vật lý và giải Nhì môn Toán học, tôi được đại diện Thiên Tân đi Hàng Châu tham gia Cuộc thi Olympic toàn Trung Quốc môn Vật lý.

“Đoạt lấy chiếc Cup giải Nhất toàn Trung Quốc tặng mẹ, rồi lên đường dự Olympic Vật lý



quốc tế!” Tôi không ngăn được nỗi khao khát trong lòng, tôi viết thư báo cho mẹ tin vui và mơ ước của tôi. Kết quả, tôi chỉ được giải Nhì, tôi nằm vật ra giường, không ăn không uống. Dù tôi là người đạt thành tích cao nhất trong đoàn Thiên Tân đi thi, nhưng nếu tính cả những khốn khổ của mẹ tôi vào, thì thành tích này không xứng đáng!

Tôi về trường, các thầy ngồi phân tích nguyên nhân thất bại cho tôi thấy: Tôi những muốn phát triển toàn diện cả Toán Lý Hoá, những mục tiêu của tôi quá nhiều nên sức lực tinh thần tôi phải phân tán rộng.

Nếu giờ tôi chỉ chọn một mục tiêu trước mắt là kỳ thi Toán, nhất định tôi thắng. Tháng 1 năm 1997, cuối cùng tôi đã giành chiến thắng tại kỳ thi Olympic Toán toàn Trung Quốc với điểm số tuyệt đối, lọt vào đội tuyển Quốc gia, cả mười kỳ thi kiểm tra ở đội tuyển tôi đều là người đứng đầu. Với thành tích đó, tôi được sang Argentina tham gia kỳ thi Olympic Toán quốc tế.



Nộp xong phí báo danh, tôi gói những sách vở cần chuẩn bị và tương đậu cay của mẹ lại, chuẩn bị lên đường. Giáo viên chủ nhiệm và thầy giáo dạy Toán thấy tôi vẫn mặc bộ quần áo thừa của người khác cho, những thứ áo quần màu sắc chả đâu vào đâu, kích cỡ khác nhau, bèn mở tủ áo của tôi ra, chỉ vào những áo trấn thủ vá, những áo bông tay đã phải nối hai lần, vạt đã phải chắp ba phân, hỏi tôi:

“Kim Bằng, đây là tất cả quần áo của em ư?”

Tôi chả biết nói sao, vội đáp:

“Thầy ơi, em không sợ người khác chê cười! Mẹ em thường bảo, Phúc Hữu Thi Thư Khí Tự Hoa - trong lòng có sách vở tất mặt mũi sáng sủa, em mặc những thứ đồ này đi Mỹ gặp Tổng thống Clinton em cũng chẳng thấy ngượng”.

Ngày 27/7, Olympic Toán học Thế giới lần thứ 38 chính thức khai mạc. Chúng tôi thi liên tục suốt năm tiếng rưỡi, từ 8 giờ 30 phút sáng tới 2h chiều. Ngày hôm sau công bố kết quả, đầu tiên công bố Huy chương đồng, tôi không muốn nghe thấy tên mình; sau đó công bố Huy

chương bạc, cuối cùng, công bố Huy chương vàng, người đầu tiên, người thứ hai, người thứ ba là tôi. Tôi khóc lên vì sung sướng, trong lòng tự nói: “Mẹ ơi, con mẹ thành công rồi!”

Tin tôi và một người bạn nữa đoạt Huy chương vàng kỳ thi Olympic Toán học ngay chiều hôm đó đã được Đài phát thanh Nhân dân Trung ương Trung Quốc và Đài truyền hình Trung ương Trung Quốc đưa. Ngày 1/8, chúng tôi vinh quang trở về, lễ đón long trọng được Hiệp hội khoa học Trung Quốc và Hội Toán học Trung Quốc tổ chức. Khi đó, tôi muốn về nhà, tôi muốn sớm gặp mẹ, tôi muốn chính tay tôi đeo tấm huy chương vàng chói lọi lên cổ mẹ... Hơn mười giờ đêm tối hôm đó, tôi cuối cùng đã đội trời đêm về đến nhà. Người mở cửa là ba tôi, nhưng người một tay ôm chặt lấy tôi vào ngực trước lại chính là mẹ tôi.

Dưới trời sao vằng vặc, mẹ tôi ôm tôi rất chặt...

Tôi lấy tấm huy chương vàng đeo lên cổ mẹ, khóc một cách nhẹ nhõm và sung sướng.



Ngày 12/8, trường Trung học số 1 của Thiên Tân chật ních người, mẹ được ngồi lên bàn Chủ tịch danh dự cùng với các quan chức Cục giáo dục Thiên Tân và các giáo sư toán học hàng đầu. Hôm đó, tôi đã phát biểu thế này:

“Tôi muốn dùng cả sự sống của tôi để cảm tạ một người, là người mẹ đã sinh và nuôi nấng tôi. Mẹ tôi là một người phụ nữ nông dân bình thường, nhưng những đạo lý mẹ dạy tôi nên người đã khích lệ tôi cả đời. Năm tôi học lớp 10, tôi muốn mua cuốn sách “Đại từ điển Anh-Trung” để học tiếng Anh, mẹ tôi không có tiền, nhưng mẹ vẫn nghĩ cách giúp tôi. Sau bữa cơm sáng, mẹ tôi mượn một chiếc xe cải tiến, chất một xe rau cải trắng, hai mẹ con tôi đẩy ra chợ huyện cách hơn 40km bán rau. Đến được chợ đã gần trưa, buổi sáng đó tôi và mẹ chỉ ăn hai bát cháo ngô nấu với khoai lang đỏ, lúc đó bụng đói cồn cào, chỉ mong có ai tới mua cho cả xe rau ngay. Nhưng mẹ vẫn nhẫn nại mặc cả từng bó, cuối cùng bán với giá 1 hào một cân. Hai trăm cân rau đáng lẽ 21 tệ, nhưng người mua chỉ trả 20 tệ.



Có tiền rồi tôi muốn ăn cơm, nhưng mẹ bảo nên đi mua sách trước, đó là việc chính của ngày hôm nay. Chúng tôi đến hiệu sách hỏi, giá sách là 8 tệ 2 hào 5 xu, mua sách rồi còn lại 1 tệ 7 hào 5 xu. Nhưng mẹ chỉ cho tôi 7 hào rưỡi đi mua hai cái bánh bột nướng, một tệ kia còn phải cất đi để dành cho tôi làm học phí. Tuy ăn hết hai cái bánh nướng, nhưng đi bộ tiếp 40km về nhà, tôi vẫn đói tới mức hoa mắt chóng mặt, lúc này tôi mới nhớ ra tôi đã quên không phân cho mẹ ăn một miếng bánh nướng nào, mẹ tôi chịu đói cả ngày, vì tôi mà kéo xe suốt 80km đường xa. Tôi hối hận tới mức chỉ muốn tát cho mình một cái, nhưng mẹ tôi chỉ bảo: “Mẹ ít văn hoá, nhưng mẹ nhớ khi nhỏ được thầy giáo dạy là, Golgi có nói một câu: Nghèo đói là trường đại học tốt nhất. Nếu con có thể tốt nghiệp trường đại học này, thì những trường đại học như Thiên Tân, Bắc Kinh chắc chắn con đều đỗ”.

Khi mẹ nói thế mẹ không nhìn tôi, mẹ nhìn ra con đường đất xa xôi, cứ như thể con đường đất đó có thể thông tới tận Thiên Tân,

đi thẳng tới Bắc Kinh. Tôi nghe mẹ bảo thế, tôi không thấy đói nữa, chân tôi không mỏi nữa... Nếu nghèo đói là trường đại học tốt nhất, thì tôi muốn nói rằng, người mẹ nông dân của tôi chính là người thầy giáo giỏi nhất của đời tôi”.

Dưới khán đài, không biết có bao nhiêu đôi mắt đã ướt đẫm, tôi quay về phía người mẹ tóc hoa râm của tôi, cúi người xuống kính cẩn...



Bên thắng cuộc

*Sự tồn tại hẳn sẽ không thể chịu nổi
nếu chúng ta không bao giờ mở miệng.*

Anatole France



Trong thời kỳ suy thoái kinh tế,
một anh chàng vào quán rượu nói với chủ quán,
gọi rượu đãi tất cả mọi người ở đó.

Chủ quán đáp lời:

- Được thôi, nhưng chúng ta đang trong
thời kỳ khủng hoảng kinh tế. Tôi muốn nhìn
thấy tiền của anh trước.

Anh chàng liền rút ra một nắm tiền đặt
lên quầy. Không thể tin vào mắt mình, ông chủ
tiệm hỏi:



- Anh lấy số tiền đó ở đâu vậy?

- Tôi là một tay cá độ chuyên nghiệp! -
Anh ta trả lời.

- Làm sao có chuyện đó được. Khi cá cược
luôn chỉ có 50% cơ hội thắng độ, đúng không?

- Tôi chỉ cá độ những gì tôi tin chắc sẽ
thắng thôi! Anh chàng bình thản nói.

- Ví dụ?

- Ví dụ nhé, tôi cá với ông 50 đôla rằng tôi
có thể cắn được mắt phải của tôi.

Ông chủ quán nghĩ ngợi một lúc rồi
nhận lời.

Anh chàng nọ lôi con mắt giả của anh ta
và cắn.

- Trời ơi! Anh lừa tôi à? - Ông chủ quán vừa
nói vừa đau khổ rút tiền đưa cho anh chàng.

- Được rồi, tôi cho ông một cơ hội khác: Tôi
cá với ông 50 đôla nữa rằng tôi có thể cắn mắt
trái của tôi.

Ông chủ lại suy nghĩ một lúc rồi quyết định:



- OK! Anh không bị mù. Tôi đã quan sát anh đi vào đây. Tôi sẽ chấp nhận vụ cá cược này.

Anh chàng kia lời hàm răng giả cắn mất trái.

- Anh lại lừa tôi một lần nữa rồi! - Ông chủ quán cay cú.

- Đó là cách tôi kiếm được tiền đó ông bạn. Thôi, tôi chỉ lấy của ông một chai scotch thay vì số tiền thắng cược.

Cầm chai rượu trên tay, anh ta đi về phía cuối phòng, cả buổi tối anh ta vui vẻ đánh bạc với một số người địa phương. Sau vài giờ đánh bạc và uống rượu anh ta quay trở lại quây. Lúc này anh chàng đã say khướt, lè nhè nói:

- Ông chủ, tôi cho ông một cơ hội cuối cùng, tôi cá với ông 500 đôla rằng tôi có thể đứng trên cái quây này chỉ với một chân, và tì vào chai whisky trên giá đằng sau ông mà không bị rơi ra một giọt nào.

Ông chủ quán lần này chắc mẩm thắng cược vì thấy anh kia thậm chí không thể đứng vững với cả hai chân, nữa là một chân:



- Thôi được tôi chấp nhận cá với anh.

Anh chàng lúc này liền đứng lên quây bằng một chân bắt đầu tè. Anh ta “tươi” vào tất cả mọi chỗ, cả người chủ quán, cả quầy bar và cả vào anh ta nữa nhưng không hề được một giọt nào vào được chai whisky kia. Ông chủ quán hớn hở vừa cười vừa nói:

- Nay cậu, cậu nợ tôi 500 đôla nhé!

- Đúng vậy! Nhưng tôi vừa mới cá với đám người ở góc đằng kia 1.000 đô la rằng tôi có thể vừa tè lên người ông, lên quầy bar mà vẫn có thể làm ông cười sung sướng được đấy.



Hy vọng của mẹ là bất tận

*Người lạc quan luôn nhìn thấy ánh
mặt trời nơi người khác chỉ thấy
bóng tối; thấy thành công nơi thất
bại cận kề.*

Orison Swett Marden

“Mẹ biết không, sẽ chẳng có phương thuốc mới nào cả!”, đứa con gái bé bỏng của tôi gào lên phía sau băng ghế xe hơi. Phải cố gắng lắm tôi mới giữ vững tay lái trong khi Jenna vẫn cứ luôn miệng kêu ca. Tôi cố nén cục nghẹn nơi cổ. Không lên tiếng, chỉ biết im lặng

và ứa nước mắt. “Thượng đế, xin ngài hãy giúp những nhà bác học tìm ra loại thuốc mới. Con gái của con đã mất hết hy vọng.”

“Thật không thể nào chịu nổi! Con mệt mỏi vì cảm giác bệnh tật! Con mệt mỏi vì cảm thấy mệt mỏi!” - Tiếng Jenna lại nức nở phía sau. “Mẹ, con không thể chịu đựng được nữa...”, tiếng nói của nó rơi vào im lặng.

Những lời nói của Jenna làm tôi đau nhói, bởi vì tôi biết rằng, khi không còn hy vọng, trái tim con bé sẽ tan vỡ. Ngay lúc đó tôi chỉ mong sao chiếc xe của mình không phải đang chạy trên đoạn đường cao tốc, tôi tìm cách rẽ qua một đoạn đường khác, chạy chậm lại và cố nhìn Jenna qua kính chiếu hậu và thấy con bé cũng đang nhìn lại tôi. Tiếng đèn xin đường phá vỡ sự im lặng kéo dài.

Đã 12 năm trôi qua kể từ khi Jenna cảm thấy mọi chuyện đều ổn. Và 12 năm đó con bé phải sống một cách kiên cường, chiến đấu với căn bệnh rối loạn kinh niên chưa tìm ra thuốc chữa. Tôi đã quá sợ khi hằng ngày phải đối



diện với một mớ dây ống chằng chịt, nào là ống truyền thuốc, ống truyền máu, ống thông tiểu của nó, hay với những đợt tiêm thuốc mà không biết được các phản ứng thuốc sau đó sẽ như thế nào... Đã đến lúc tôi cũng muốn thét lên giống con bé: “Tôi mệt mỏi bởi vì tôi cảm thấy bệnh tật và mệt mỏi!”

Nhìn cảnh bé con phải chịu đựng những nỗi đau về thể xác lẫn tinh thần ấy, lòng tôi thật không thể nào chịu nổi. Nếu có thể, tôi muốn chuyển căn bệnh quái ác đó qua thân xác tôi và cho bé sức sống dồi dào của mình, chịu đựng cho bé cả sự sợ hãi mà nó đang trải qua từng ngày. Tôi tuyệt vọng vì không thể an ủi nó.

Tôi dừng xe ngay một công viên bên đường. Sau khi đậu xe, tôi bước ra, mở cửa xe sau và chồm người vào trong băng ghế nơi Jenna đang ngồi bất động. Tôi vuốt tóc con bé, hy vọng nó sẽ mở mắt ra nhìn tôi. Con bé vẫn không cử động. Đã 5 phút trôi qua, tôi chỉ ôm con bé vào lòng, cầu nguyện một phép nhiệm màu để cho nó được sống.

Một người mẹ phải nói gì với đứa con bé bỏng của mình khi nó đang phải sống trong một cơn ác mộng. Cầu mong nó sớm thức giấc và mọi chuyện sẽ chấm dứt ư? Những lời nói nào sẽ làm yên lòng người nghe khi mọi hy vọng trong họ tan biến hết?

Không biết đâu là câu trả lời, tôi chỉ biết lẩm bẩm trong đầu, với hy vọng mong manh rằng Jenna sẽ hiểu. “Jenna, mẹ muốn con hãy nhìn mẹ. Mẹ muốn con hiểu những gì mà mẹ đang nói đây.”

Đột nhiên, con bé quay đầu về phía tôi và mở to hai mắt nhìn tôi. Nó bắt đầu lặp lại những lời tuyệt vọng. Tôi khẽ đặt ngón tay lên môi con bé.

“Con yêu, hôm nay con mệt mỏi và cảm thấy mất hết hy vọng, con có thể cuộn tròn trong vòng tay mẹ và hãy để mẹ hy vọng cho con. Con có thể tin rằng hy vọng của mẹ là bất tận và tình yêu của mẹ dành cho con cũng thế...”

“Mẹ ơi”, Jenna cắt ngang lời tôi, nở một nụ cười yếu ớt. “Nếu mẹ có thể hy vọng cho con,



con chắc rằng mình cũng có thể.” Nói rồi con bé choàng tay ôm lấy tôi. “Hãy nói với con nữa đi, mẹ, rằng hy vọng của mẹ là bất tận.”

“Con yêu, hy vọng của mẹ là bất tận, là mãi mãi không bao giờ cạn.”

Không chắc chắn



*Thành công không nằm ở việc không
bao giờ phạm sai lầm, mà chính là
ta sẽ không lặp lại sai lầm đó lần
thứ hai.*

George Bernard Shaw

Ngày xưa ngày xưa, ở đất nước Trung Quốc có một anh nông dân nghèo khổ. Anh ta không có nhiều tiền. Để thay thế máy kéo, anh sử dụng một con ngựa già để cày xới cánh đồng của mình.

Một buổi trưa hôm nọ, trong khi đang làm việc trên cánh đồng, con ngựa già đột nhiên lăn đùng ra chết. Mọi người trong vùng thấy vậy



liền nói: “Ồ, thật là một điều khủng khiếp đã xảy ra”. Nhưng anh nông dân chẳng tỏ vẻ gì lo lắng, anh ta vẫn bình tĩnh đáp lại: “Để rồi xem”. Sau đó, vì cảm phục bản lĩnh của anh nông dân nghèo lạc quan, mọi người trong làng tụ tập lại và góp tiền mua tặng anh ta một con ngựa mới, coi như là một món quà chia sẻ rủi ro.

Bây giờ, phản ứng của mọi người là: “Anh ta là một người may mắn!”. Nhưng anh nông dân chỉ nói: “Để rồi xem”.

Hai ngày sau, con ngựa mới phóng qua rào và chạy mất. Mọi người trong làng lắc đầu, than: “Thật là một anh chàng tội nghiệp”. Anh nông dân mỉm cười và nói: “Để rồi xem”.

Sau một vài ngày dạo chơi, rớt cuộc, con ngựa cũng tìm được đường về nhà, và mọi người một lần nữa lại mừng cho anh: “Thật là một anh chàng tốt số”. Nhưng anh nông dân chỉ lại nói: “Để rồi xem”.

Không lâu sau, anh nông dân trẻ trong một cú ngã ngựa đã bị gãy chân. Người trong làng bàn tán: “Thật khổ cho anh nông dân



đen đũi". Anh nông dân vẫn thản nhiên: "Để rồi xem".

Hai ngày sau, quân đội đến làng để bắt quân dịch. Khi họ trông thấy anh nông dân với cái chân bị băng bó, họ đã không nhận anh. Được dịp, mọi người lại xì xào: "Số anh ta hên thật". Anh nông dân trẻ cũng chỉ cười: "Để rồi xem"...

Trong cuộc sống, không có gì là chắc chắn. Nhiều lần chúng ta cứ tưởng rằng đó là tai họa nhưng thực chất đó lại là một món quà. Và khi tâm hồn chúng ta rộng mở, tất cả những trở ngại hay tình huống khó khăn mà chúng ta gặp trong cuộc sống sẽ biến thành những phần thưởng mà từ đó chúng ta có thể rút ra được những bài học quý giá.

Như nhà thuyết giáo Fra Giovanni đã từng nói: "Những điều mà chúng ta cho rằng đó là thử thách, đau khổ, trách nhiệm... cứ tin tôi đi, điều kỳ diệu nằm sâu trong đó."



Xà phòng nguy hiểm

Sức mạnh của tính cách có thể được học trong công việc, nhưng vẻ đẹp của tính cách phải được học ở gia đình.

Henry Drummond

Chúng tôi tham dự một số cuộc thi và được giải là bốn con cá vàng tuyệt đẹp! Đây quả là thời điểm thích hợp để đi tìm một chiếc bể cá dễ thương.

Những chiếc bể cá hào nhoáng đều có giá quá đắt! Rồi cuối cùng tôi tìm thấy một chiếc bể cá cũ nhưng còn cả cái lọc nước, mà giá thì rất rẻ. Tất nhiên, trông hơi bẩn một chút, nhưng

cái giá của nó cũng xứng đáng với hai giờ cọ rửa đấy chứ!

Bốn con cá vàng có vẻ rất khoái “ngôi nhà” mới. Chúng lội tung tăng trông rất đẹp, ít nhất là trong ngày đầu tiên. Nhưng đến chiều chủ nhật, một con lăn ra chết; sáng thứ hai, chúng tôi phải chia tay con cá vàng thứ hai và đến tối thứ hai, con cá vàng thứ ba cũng đi theo hai con trước.

Quá hốt hoảng và thương mấy con cá, chúng tôi phải mời một bác sĩ chuyên ngành tới. Chẳng lâu sau, ông ấy phát hiện ngay ra vấn đề: chúng tôi đã cọ rửa cái bể bằng xà phòng - một giải pháp hãi hùng với bọn cá. Vậy là những cố gắng của chúng tôi đã trở thành một nhân tố hủy hoại cuộc sống của chính những thứ chúng tôi cố gắng bảo vệ.

Đôi khi, vì cố gắng “làm sạch” cuộc sống của mình và của người khác, có thể không may, chúng ta sử dụng đến những thứ “xà phòng



nguy hiểm". Như vậy: sự nghi ngờ, buộc tội, chỉ trích, cáu giận... đều có tác động tương tự. Chúng ta nghĩ là chúng ta làm đúng và làm điều tốt cho họ, nhưng rất có thể điều đó sẽ quá mức họ có thể chịu đựng.



Mục lục

Lời nói đầu.....	5
Phương pháp rèn luyện.....	7
Chú chuột Mickey cũ kĩ	10
Người họ hàng của Chúa	12
Giá trị từ những chuyện nhỏ	14
Con đã nhìn thấy cả thế giới.....	16
Hạnh phúc trọn vẹn	20
Người phụ nữ tốt bụng.....	23
Nỗ lực về đích	25
Sức mạnh tinh thần	28
Thăng bằng cuộc sống.....	30
Ý nghĩa của số không.....	32
Ánh mắt biết nói	35
Ngôi sao lấp lánh.....	38
Tự giác và trách nhiệm	41

Than phiền	43
Đường thêu	46
Cùng ăn chiếc thìa	54
Giàu hai con mắt.....	57
Bạn không bao giờ chết.....	60
Ngôi nhà của người thợ mộc	63
Đọc được từ Kinh Thánh.....	66
Không bao giờ nghèo cả	72
Ánh mắt người cha.....	79
Tình thần của Mike.....	84
Bài học về sự kiên nhẫn.....	88
Bàn tay kì diệu.....	91
Bạn đời thật sự.....	94
Tự tin và thành công.....	96
Thiên thần trong cuộc đời.....	102
Trái tim và ngọc quý	109
Yêu hơn chính bản thân	111
Miếng pho mai.....	113
Điều kì diệu giản dị.....	116
Lính cứu hỏa tình nguyện	120
Tình yêu của ông bà	124
Ông giáo và những cốc cà phê	128
Bạn cháu đã sai.....	131

Tình yêu vĩnh cửu của cha.....	136
Ba lời nói dối.....	139
Đôi dép của mẹ	147
Bản nhạc cầm	151
Mẹ không thích con kêu khó.....	159
Bên thắng cuộc	174
Hy vọng của mẹ là bất tận.....	178
Không chắc chắn	183
Xà phòng nguy hiểm	186

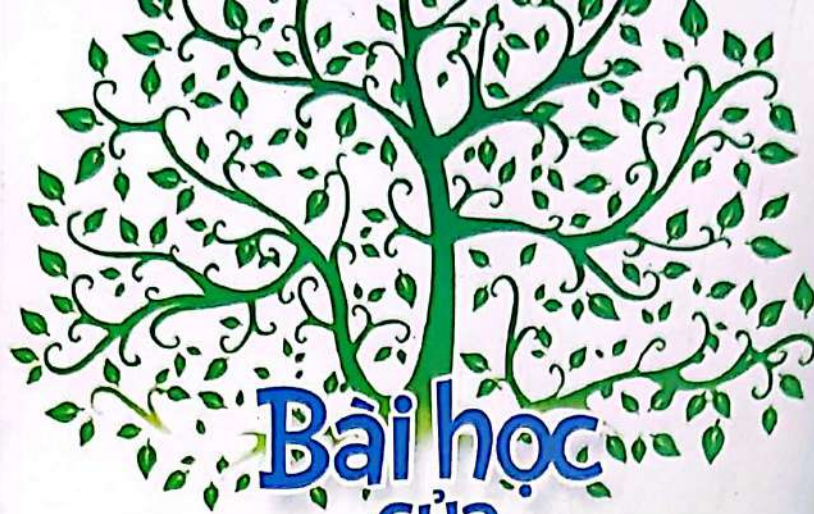
NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI
Số 4 Tổng Duy Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (04) 3825 2916 – Fax: (04) 3928 9143

Sống đẹp
Bài học
của
Thầy

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN KIM SƠN

Biên tập: Ngô Thu Linh
Vẽ bìa: Tân Việt
Trình bày: Tân Việt
Sửa bản in: Thu Dương

In 3.000 cuốn khổ 13,5x20,5cm
tại Công ty CP in Truyền Thông Việt Nam
Quyết định xuất bản số: 451-2013/CXB/24VH-43/HN
In xong và nộp lưu chiểu 2013



Bài học của Thầy



Sống đẹp



NHÀ SÁCH TÂN VIỆT

* Số 7 Đinh Lễ - Hà Nội; Tel: 043.5
* 2A Trần Thánh Tông - Hai Bà Trưng
Website: tanvietbooks.com.vn



9 035040 000050



SDD-00346

Bài học của ...

Giá: 35.000